

TỔ TD-GDQP

NĂM HỌC 2021-2022

## **GIÁO ÁN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG KHỐI 10 (TUẦN 1&2)**

### ***Bài 1: TRUYỀN THỐNG ĐÁNH GIẶC GIỮ NƯỚC CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM***

#### **PHẦN I Ý ĐỊNH BÀI GIẢNG**

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **A. MỤC ĐÍCH**

\* Về kiến thức:

- Hiểu được những kiến thức cơ bản về lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam

\* Về ý thức:

- Bước đầu hình thành ý thức trân trọng với truyền thống dân tộc Việt Nam trong đấu tranh dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ.

- Xác định trách nhiệm trong việc giữ gìn và phát huy truyền thống vẻ vang của dân tộc.

- Có thái độ học tập và rèn luyện tốt, sẵn sàng tham gia vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

##### **B. YÊU CẦU**

- Thực hiện đúng nội quy nhà trường

- Đồng phục thể dục

- Tập sách đầy đủ

#### **II. NỘI DUNG VÀ TRỌNG TÂM**

##### **A. NỘI DUNG**

I – Lịch sử đánh giặc giữ nước của dân tộc Việt Nam.

1- Những cuộc chiến tranh giữ nước đầu tiên

2- Cuộc đấu tranh giành độc lập (TK I - X)

3- Các cuộc chiến tranh giữ nước(TK X - XIX)

4- Cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, lật đổ chế độ thực dân nửa phong kiến

5- Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954).

6- Cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ (1954 – 1975).

II. Truyền thống vẻ vang của dân tộc ta trong sự nghiệp đánh giặc giữ nước

### B. TRONG TÂM

Đi sâu làm rõ những bài học truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc ta, vận dụng bài học đó trong xác định trách nhiệm của thanh niên, HS đối với sự nghiệp bảo vệ tổ quốc.

### III. THỜI GIAN

- Tổng số: 45 phút
- Ôn định tổ chức: 2 phút
- Tiến hành bài giảng: 40 phút
- Cũng cố: 3 phút

### IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP

#### A. TỔ CHỨC

- Lấy lớp học để lên lớp tập trung.

Giới thiệu bài: Trong lịch sử đấu tranh dựng nước, ông cha ta luôn phải chống lại kẻ thù xâm lược mạnh hơn ta nhiều lần về quân sự, kinh tế. Song với tinh thần yêu nước, ý chí kiên cường, với cách đánh mưu trí, sáng tạo, ông cha ta đã đánh thắng tất cả kẻ thù xâm lược.

#### B. PHƯƠNG PHÁP

- Giáo viên: Dẫn giải – Đàm thoại kết hợp với phương pháp kể chuyện.
- Học sinh: Lắng nghe, trả lời và ghi chép.

V. ĐỊA ĐIỂM: Phòng học

VI. VẬT CHẤT: Sách giáo khoa GDQP – An ninh 10.

## PHẦN II THỰC HÀNH GIẢNG BÀI

### I. THỬ TỤC GIẢNG BÀI 5P

- Ôn định lớp.
- Phổ biến nội qui giờ học.
- Phổ biến phần I

### II. TRÌNH TỰ GIẢNG BÀI 35P

- Giới thiệu bài :

Truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc Việt Nam, là bài học đầu tiên trong chương trình môn học GDQP – An ninh góp phần giáo dục toàn diện cho HS về

lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, sẵn sàng tham gia vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

### Tiến trình bài dạy

I – Lịch sử đánh giặc giữ nước của dân tộc Việt Nam.

- 1- Những cuộc chiến tranh giữ nước đầu tiên
- 2- Cuộc đấu tranh giành độc lập (TK I - X)
- 3- Các cuộc chiến tranh giữ nước(TK X - XIX)

Thứ tự, nội dung	Thời gian	Phương pháp		Vật chất
		Giảng viên	Học sinh	
<p><b>I. LỊCH SỬ ĐÁNH GIẶC GIỮ NƯỚC CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM:</b></p> <p><b>1. Những cuộc chiến tranh giữ nước đầu tiên (10 phút)</b></p> <p>- Nhân dân Văn Lang dưới sự lãnh đạo của vua Hùng và Thục Phán đã đánh tan 50 vạn quân Tần do tướng Đồ Thư chỉ huy.</p> <p>- Nhân dân Âu Lạc do An Dương Vương lãnh đạo chống Triệu Đà bị thất bại. Nước ta rơi vào thảm họa ngàn năm đô hộ của phong kiến phương Bắc.</p> <p><b>2. Các cuộc chiến tranh giành lại độc lập dân tộc (TKI đến TKX): (10p)</b></p> <p>- Các cuộc kháng chiến tiêu biểu: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng... Ngô Quyền vào năm 938 với chiến thắng Bạch Đằng.</p> <p>- Trải qua hơn nghìn năm Bắc thuộc, dưới sự kiên cường, bất khuất và bền bỉ chống ngoại xâm, nhân dân ta đã giành lại độc lập.</p> <p><b>3. Các cuộc chiến tranh giữ nước</b></p>	<p><b>35P</b></p>	<p>GV: Hãy cho biết những cuộc chiến tranh giữ nước đầu tiên?</p> <p>HS: - Thế kỉ thứ III Tr.CN đánh quân Tần.</p> <p>- Thế kỉ thứ II Tr.CN chống quân Triệu Đà.</p> <p>GV: Hãy kể tên những cuộc chiến tranh tiêu biểu từ thế kỉ I đến thế kỉ X? Từ đó rút ra nhận xét về phong trào giành độc lập của dân tộc ta trong thời kì này?</p> <p>GV: Từ thế kỉ X đến thế kỉ XIX nước ta luôn luôn bị các triều đại phong kiến phương Bắc xâm</p>	<p>HS: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng... Ngô Quyền vào năm 938 với chiến thắng Bạch Đằng.</p> <p>HS: Chống Tống, ba lần chống quân Mông – Nguyên, chống quân Mãn Thanh...</p>	<p>SGK</p>

<p><b>từ thế kỉ thứ X đến thế kỉ XIX (15p)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cuộc kháng chiến tiêu biểu: chống Tống, ba lần chống quân Mông – Nguyên, chống quân Mãn Thanh...</li> <li>- Nhân dân ta đã vận dụng khéo léo nghệ thuật quân sự làm cho giặc đi đến đâu cũng bị tiêu diệt.</li> <li>- Nét đặc sắc về nghệ thuật quân sự: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chủ động đánh trước, phá kế hoạch địch.</li> <li>+ Lấy chỗ mạnh của ta đánh vào chỗ yếu của địch.</li> <li>+ Lấy yếu chống mạnh, lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều.</li> <li>+ Dùng mai phục.</li> <li>+ Rút lui chiến lược bảo toàn lực lượng, tạo thế và lực cho cuộc phản công đánh đòn quyết định.</li> </ul> </li> </ul>		<p>lược: Tống, Nguyên, Minh, Thanh... Đây là thời kì “<i>văn minh Đại Việt</i>” và là thời kỳ thử thách sống còn với vận mệnh đất nước. Cũng trong thời kỳ này nhân dân ta đã thể hiện đầy đủ tinh thần bất khuất, kiên cường chống giặc ngoại xâm giành lại độc lập dân tộc. GV: Hãy kể tên những cuộc chiến tranh tiêu biểu từ thế kỉ X đến thế kỉ XIX?</p>		
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--

### III. KẾT THÚC GIẢNG DẠY: 5P

#### 1. Giải đáp thắc mắc.

#### 2. Hệ thống lại nội dung bài học :

- a. Lịch sử đánh giặc giữ nước của dân tộc Việt Nam.
- b. Truyền thống vẻ vang của dân tộc ta trong sự nghiệp đánh giặc giữ nước.

#### 3. Cho câu hỏi để HS ôn tập :

Câu 1 : Nêu tóm tắt quá trình đánh giặc, giữ nước của dân tộc Việt Nam?

Câu 2 : Nêu những truyền thống đánh giặc, giữ nước của dân tộc Việt nam?

Câu 3 : Trách nhiệm của HS đối với việc phát huy truyền thống đánh giặc, giữ nước của dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc?

Câu 4 : Em hãy kể tên ít nhất 03 địa danh lịch sử và 3 nhân vật anh hùng trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ trong địa bàn tỉnh ta?

**4. Nhận xét, đánh giá buổi học:**

- Sĩ số, thái độ học tập, chấp hành quy chế , kiểm tra vật chất trang bị....

**5/Rút kinh nghiệm tiết dạy .**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Ngày 14 tháng 9 năm 2021  
**NGƯỜI THÔNG QUA**  
**Tổ trưởng**

Ngày 15 tháng 9 năm 2021  
**NGƯỜI BIÊN SOẠN**  
**Giáo viên**

**NGUYỄN TẤN HAI**

# GIÁO ÁN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG KHỐI 11 (TUẦN 1&2)

## ĐỘI NGŨ ĐƠN VỊ

### A. Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN

#### I. Mục đích, yêu cầu

##### 1. Mục đích

- Giúp học sinh hiểu và làm được các động tác đội ngũ đơn vị và thứ tự động tác tập hợp các đội hình cơ bản của tiểu đội, trung đội làm cơ sở cho việc học tập tại trường.
- Biết điều khiển (chỉ huy) tập hợp các đội hình cơ bản của tiểu đội, trung đội; rèn luyện tác phong nhanh nhẹn, khẩn trương, nghiêm túc.
- Có ý thức tổ chức kỉ luật, tự giác chấp hành nghiêm điều lệnh và nội quy của nhà trường.

##### 2. Yêu cầu

- Học sinh chú ý lắng nghe, nắm nội dung bài học và động tác mẫu do giáo viên hướng dẫn.
- Học sinh tích cực rèn luyện động tác, chấp hành nghiêm nội quy của Nhà trường

#### II. Nội dung và thời gian

##### 1. Nội dung

- Đội hình tiểu đội
- Tiến, lùi, qua phải, qua trái; Giãn đội hình, thu đội hình; Ra khỏi hàng về vị trí.
- Đội hình trung đội

##### 2. Thời gian: toàn bài 2 tiết. Cụ thể:

- Tiết 01: Đội hình tiểu đội
- Tiết 02: Đội hình trung đội

#### III. Tổ chức và phương pháp:

##### 1. Tổ chức:

Lấy đội hình lớp để lên lớp, biên chế lớp thành 4 tiểu đội theo đơn vị tổ

##### 2. Phương pháp:

Dùng phương pháp thuyết trình, kết hợp với động tác mẫu hướng dẫn cho học sinh ôn tập.

#### IV. Địa điểm: Sân trường

#### V. Vật chất:

##### 1. Giáo viên:

Giáo án, SGK GDQP – AN lớp 12.

##### 2. Học sinh:

- Học sinh mang mặc trang phục theo quy định của Nhà trường.
- SGK GDQP-AN lớp 11; vở, bút ghi chép nội dung bài học.

## B. THỰC HÀNH GIẢNG DẠY

*TIẾT PPCT: 01 – TIẾT CỦA BÀI: 01*

### I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI: (5 phút)

1. Xác định vị trí tập hợp lớp, kiểm tra sĩ số, trang phục, chỉnh đốn hàng ngũ,....báo cáo cấp trên (nếu có).

#### 2. Phổ biến các qui định:

- Học tập, kỷ luật, vệ sinh.
- Qui ước trong học tập, luyện tập.

#### 3. Phổ biến ý định bài giảng:

- **Tên bài:** Đội ngũ đơn vị.
- **Nội dung tiết học:** có 5 nội dung:
  - + Đội hình tiểu đội hàng ngang.
  - + Đội hình tiểu đội hàng dọc.
  - + Động tác tiến, lùi, qua phải, qua trái.
  - + Giãn đội hình, thu đội hình.
  - + Ra khỏi hàng, về vị trí.

### II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI: (15 phút)

#### I. Đội ngũ tiểu đội.

##### 1. Đội hình tiểu đội hàng ngang

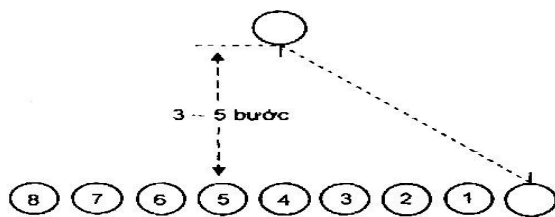
##### a. Đội hình tiểu đội 1 hàng ngang

**Ý nghĩa:** Đội hình tiểu đội 1 hàng ngang thường dùng trong học tập, hạ mệnh lệnh khi sinh hoạt, kiểm tra, điểm nghiêm, khám súng, giá súng. Thực hiện thứ tự như sau:

**Động tác:** trình tự tập hợp đội hình gồm 4 bước sau: **Tập hợp đội hình; Điểm số; Chỉnh đốn hàng ngũ; Giải tán.**

##### \* **Bước 1: Tập hợp đội hình**

- Khẩu lệnh: “**Tiểu đội x, thành 1 hàng ngang...tập hợp**”, có dự lệnh và động lệnh.
- Động tác: Tiểu đội trưởng và chiến sĩ



Hình 1.1 : Tiểu đội 1 hàng ngang

+ Tiểu đội trưởng: xác định vị trí và hướng tập hợp, rồi quay về phía các chiến sĩ hô khẩu lệnh.

+ Chiến sĩ: khi nghe hô “**Tiểu đội x**”, tiểu đội quay về phía tiểu đội trưởng đứng nghiêm chờ lệnh.

+ Tiểu đội trưởng: sau khi toàn thể tiểu đội đã sẵn sàng chờ lệnh, tiểu đội trưởng hô

tiếp “**Thành 1 hàng ngang...tập hợp**”, rồi quay về hướng định tập hợp đứng nghiêm làm chuẩn cho tiểu đội vào tập hợp.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh “**Tập hợp**” tiểu đội nhanh chóng im lặng vào vị trí tập hợp (nếu có súng phải xách súng hoặc mang súng theo quy định đối với từng loại súng), đứng về bên trái tiểu đội trưởng thành 1 hàng ngang, giãn cách 70cm (tính từ giữa

hai gót chân của 2 người đứng cạnh nhau) hoặc cách nhau 20cm(tính từ khoảng cách 2 cánh tay của 2 người đứng cạnh nhau). **Theo thứ tự từ phải sang trái: số 1 (trung liên); số 2,3,4 (tiểu liên AK); số 5 (M79); số 6 (B40 hoặc B41); số 7,8 (tiểu liên AK).**

+ Tiểu đội trưởng: khi đã có từ 2 - 3 chiến sĩ vào vị trí tập hợp, tiểu đội trưởng quay nửa bên trái, đi đều ra phía trước chính giữa đội hình cách từ 3 - 5 bước, quay vào đội hình đôn đốc tiểu đội tập hợp.

+ Chiến sĩ: từng người khi đã đứng vào vị trí phải nhanh chóng tự động gióng hàng đứng giãn cách, sau đó đứng nghỉ.

**\* Bước 2: Điểm số:**

- Khẩu lệnh: **“Điểm số”**, không có dự lệnh.

- Động tác: Tiểu đội trưởng và chiến sĩ

+ Tiểu đội trưởng: tại vị trí chỉ huy hô khẩu lệnh **“Điểm số”**.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh: **“Điểm số”**, các chiến sĩ theo thứ tự từ bên phải sang bên trái trở về tư thế nghiêm lần lượt điểm số từ 1 đến hết tiểu đội. Khi điểm số của mình phải kết hợp **quay mặt sang bên trái 45<sup>0</sup>**, khi điểm số xong quay mặt trở lại. Người đứng cuối cùng không phải quay mặt, sau khi điểm số của mình xong thì hô **“Hết”**.

**\* Bước 3: Chinh đôn hàng ngũ:**

- Khẩu lệnh: **“Nhìn bên phải (trái)...thẳng”** có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác: Tiểu đội trưởng và chiến sĩ

+ Tiểu đội trưởng: trước khi chinh đôn hàng ngũ, tiểu đội trưởng phải hô cho tiểu đội đứng nghiêm.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Thẳng”** trừ chiến sĩ làm chuẩn (người đứng đầu bên phải hoặc bên trái đội hình) vẫn nhìn thẳng, còn các chiến sĩ khác phải quay mặt hết cỡ sang bên phải (trái) xê dịch lên, xuống, để gióng hàng và giữ giãn cách (***nếu có súng khi xê dịch vị trí phải xách súng, sau khi xê dịch xong dặt súng xuống đúng vị trí.***)

+ Khi gióng hàng ngang từng người phải nhìn được nắp túi áo ngực bên trái (phải) của người đứng thứ 4 về bên phải (trái) mình (đối với nữ nhìn thấy ve cổ áo).

+ Tiểu đội trưởng: Khi tiểu đội đã gióng hàng xong, tiểu đội trưởng hô **“Thôi”**.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Thôi”**, tất cả chiến sĩ đều quay mặt trở lại, đứng nghiêm không xê dịch vị trí đứng.

+ Tiểu đội trưởng: kiểm tra giãn cách giữa các chiến sĩ, sau đó quay nửa bên trái (phải) đi đều về phía người làm chuẩn cách 2 - 3 bước quay vào đội hình để kiểm tra hàng ngang.

Nếu thấy hàng gót chân và ngực của các chiến sĩ nằm trên một đường thẳng là được.

Nếu chiến sĩ nào đứng chưa thẳng, tiểu đội trưởng dùng khẩu lệnh **“Đồng chí x (hoặc số x)...lên (hoặc xuống)”**, chiến sĩ nghe gọi tên mình phải quay mặt nhìn về hướng tiểu đội trưởng và làm theo lệnh của tiểu đội trưởng (cùng lúc có thể sửa cho 3 - 4 chiến sĩ). Khi chiến sĩ đã đứng thẳng hàng tiểu đội trưởng hô **“Được”**, chiến sĩ quay mặt về hướng cũ.

Thứ tự sửa cho người đứng gần người làm chuẩn trước, tiểu đội trưởng có thể qua phải (trái) 1 bước để kiểm tra hàng. Chinh đôn xong tiểu đội trưởng về vị trí chỉ huy.

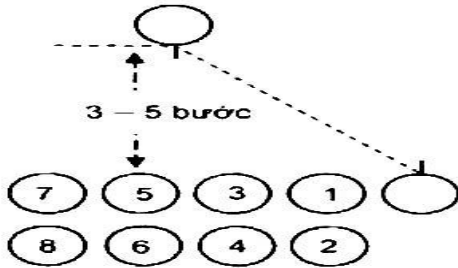


**\* Bước 4: Giải tán:**

- Khẩu lệnh: **“Giải tán”**, không có dự lệnh.
- Động tác: Nghe dứt động lệnh, chiến sĩ trong tiểu đội nhanh chóng tản ra; nếu đang đứng nghỉ phải trở về tư thế đứng nghiêm rồi mới tản ra.

**b. Đội hình tiểu đội 2 hàng ngang**

**Ý nghĩa và các bước thực hiện** cơ bản giống như đội hình 1 hàng ngang. Những điểm khác: tập hợp đội hình 2 hàng ngang tiến hành theo 3 bước (không đếm số) và khác ở vị trí đứng.



Hình 1.2 : Tiểu đội 2 hàng ngang

**\* Bước 1: Tập hợp đội hình:**

- Khẩu lệnh: **“Tiểu đội x, thành 2 hàng ngang...tập hợp”**.

- Nghe dứt động lệnh **“Tập hợp”** toàn thể tiểu đội nhanh chóng im lặng vào vị trí tập hợp. Vị trí đứng trong đội hình: các số lẻ đứng hàng trên (số 1,3,5...), các số chẵn đứng hàng dưới (số 2,4,6...). Cự li giữa hàng trên và hàng dưới là 1m.

**\* Bước 2: Chỉnh đốn hàng ngũ:**

- Chiến sĩ: khi gióng hàng, các chiến sĩ đứng hàng thứ 2 vừa phải gióng hàng ngang và dùng ánh mắt gióng hàng dọc để đứng đúng cự li và giãn cách.
- Tiểu đội trưởng: khi kiểm tra gióng hàng, tiểu đội trưởng kiểm tra chỉnh đốn hàng trên trước, kiểm tra chỉnh đốn hàng dưới sau.

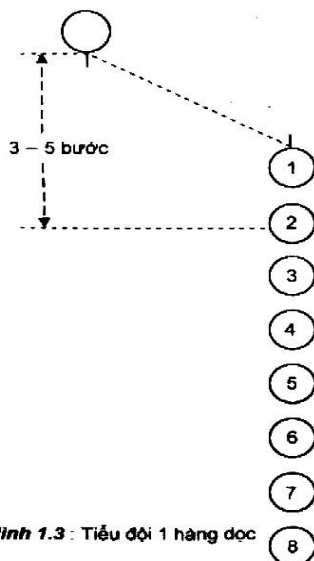
**\* Bước 3: Giải tán**

- Khẩu lệnh: **“Giải tán”**, không có dự lệnh.
- Động tác: Nghe dứt động lệnh, chiến sĩ trong tiểu đội nhanh chóng tản ra; nếu đang đứng nghỉ phải trở về tư thế đứng nghiêm rồi mới tản ra.

**2. Đội hình tiểu đội hàng dọc**

**a. Đội hình tiểu đội 1 hàng dọc**

**Ý nghĩa:** Đội hình tiểu đội 1 hàng dọc thường dùng trong hành tiến, trong đội hình tập hợp cả trung đội, đại đội khi tập trung sinh hoạt, học tập.



Hình 1.3 : Tiểu đội 1 hàng dọc

**Động tác:** trình tự tập hợp đội hình gồm 4 bước sau: **Tập hợp đội hình; Đếm số; Chỉnh đốn hàng ngũ; Giải tán.**

**\* Bước 1: Tập hợp đội hình:**

- Khẩu lệnh: **“Tiểu đội x, thành 1 hàng dọc...tập hợp”** có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác: Tiểu đội trưởng và chiến sĩ  
+ Tiểu đội trưởng: xác định vị trí và hướng tập hợp rồi quay về hướng tiểu đội đứng nghiêm hô khẩu lệnh **“Tiểu đội x”**.

+ Chiến sĩ: nghe khẩu lệnh **“Tiểu đội x”**, toàn tiểu đội quay về phía tiểu đội trưởng, đứng nghiêm chờ lệnh.

+ Tiểu đội trưởng: khi tiểu đội đã sẵn sàng chờ lệnh, tiểu đội trưởng hô tiếp **“Thành 1 hàng dọc...tập hợp”** rồi quay về hướng định tập hợp đứng nghiêm làm chuẩn.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Tập hợp”** toàn tiểu đội nhanh chóng, im lặng, chạy vào tập hợp đứng sau tiểu đội trưởng thành 1 hàng dọc, cự li giữa người đứng trước đến người đứng sau là 1 m (tính từ gót chân người đứng trước đến gót chân người đứng sau). Theo thứ tự từ trên xuống dưới. **Theo thứ tự: số 1 (trung liên); số 2,3,4 (tiểu liên AK); số 5 (M79); số 6 (B40 hoặc B41); số 7,8 (tiểu liên AK).**

+ Tiểu đội trưởng: khi đã có từ 2 - 3 chiến sĩ đứng vào vị trí tập hợp, tiểu đội trưởng quay nửa bên trái, đi đều ra phía trước, chệch về bên trái đội hình cách 3 - 5 bước, quay vào đội hình đôn đốc tiểu đội tập hợp.

+ Chiến sĩ: từng người khi đã vào vị trí phải nhanh chóng tự động giống hàng, đứng đúng cự li, sau đó đứng nghỉ.

#### \* **Bước 2: Điểm số**

- Khẩu lệnh: **“Điểm số”** không có dự lệnh.

- Động tác: Tiểu đội trưởng và chiến sĩ

+ Tiểu đội trưởng: tại vị trí chỉ huy hô khẩu lệnh **“Điểm số”**.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh: **“Điểm số”**, các chiến sĩ theo thứ tự từ trên xuống dưới lần lượt điểm số từ 1 cho đến hết tiểu đội. Động tác của từng người khi điểm số thực hiện như ở đội hình hàng ngang, chỉ khác khi quay mặt phải quay hết cỡ sang bên trái. Người đứng cuối cùng không phải quay mặt, sau khi điểm số của mình xong thì hô **“Hết”**.

#### \* **Bước 3: Chinh đôn hàng ngũ**

- Khẩu lệnh **“Nhìn trước...thẳng”**, có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác: Tiểu đội trưởng và chiến sĩ

+ Tiểu đội trưởng: trước khi chinh đôn, tiểu đội trưởng phải hô cho tiểu đội đứng nghiêm và hô tiếp khẩu lệnh **“Nhìn trước...thẳng”**.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Thẳng”**, trừ chiến sĩ số 1 làm chuẩn, còn các chiến sĩ khác giống hàng dọc, nhìn thẳng giữa gáy người đứng trước mình (không nhìn thấy gáy người thứ 2 đứng trước mình là được), tự xê dịch sang phải, trái để thẳng hàng dọc và xê dịch lên, xuống để đứng cự li (**nếu có súng khi xê dịch vị trí phải xách súng, sau khi xê dịch xong đặt súng xuống đúng vị trí**).

+ Tiểu đội trưởng: khi tiểu đội đã giống hàng xong, tiểu đội trưởng hô **“Thôi**, toàn tiểu đội đứng nghiêm, không xê dịch. Tiểu đội trưởng quay nửa bên trái đi đều về trước chính giữa đội hình cách người đứng đầu đội hình từ 2 - 3 bước, quay bên phải nhìn vào đội hình để kiểm tra hàng dọc. Hàng dọc thẳng là đầu, cạnh vai của các chiến sĩ nằm trên một đường thẳng.

Nếu có chiến sĩ đứng chưa thẳng hàng, tiểu đội trưởng dùng khẩu lệnh **“Đồng chí x (hoặc số x)...qua phải (hoặc qua trái)”**, chiến sĩ nghe gọi tên mình thực hiện theo khẩu lệnh của tiểu đội trưởng. Khi chiến sĩ đã đứng thẳng hàng tiểu đội trưởng hô **“Được”**, lần lượt sửa từ trên xuống dưới (cũng có thể sửa cho 2 - 3 chiến sĩ cùng một lúc).

Chinh đôn xong, tiểu đội trưởng về vị trí chỉ huy (bên trái phía trước đội hình).

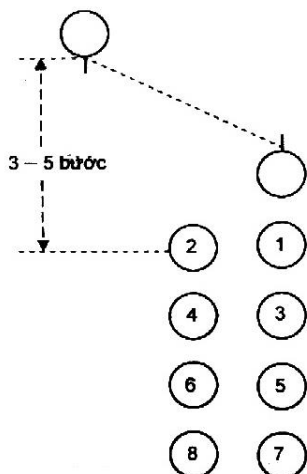
#### \* **Bước 4: Giải tán**

- Khẩu lệnh: **“Giải tán”**, không có dự lệnh.

- Động tác: Nghe dứt động lệnh, chiến sĩ trong tiểu đội nhanh chóng tản ra; nếu đang đứng nghỉ phải trở về tư thế đứng nghiêm rồi mới tản ra.

### **b. Đội hình tiểu đội 2 hàng dọc**

Ý nghĩa và các bước thực hiện cơ bản như đội hình tiểu đội 1 hàng dọc. Những điểm khác: tập hợp đội hình 2 hàng dọc tiến hành theo 3 bước (không điểm số) và khác ở vị trí đứng. Những điểm khác:



Hình 1.4: Tiểu đội 2 hàng dọc

#### **\* Bước 1: Tập hợp đội hình**

- Khẩu lệnh: “**Tiểu đội x thành 2 hàng dọc...tập hợp**”.  
- Nghe dứt động lệnh “**Tập hợp**”, toàn thể tiểu đội nhanh chóng im lặng vào vị trí tập hợp. Các số lẻ đứng hàng dọc bên phải, các số chẵn đứng hàng dọc bên trái. Đội hình tiểu đội 2 hàng dọc không phải điểm số.

#### **\* Bước 2: Chỉnh đốn hàng ngũ**

- Chiến sĩ: khi gióng hàng, các chiến sĩ đứng ở hàng bên trái (hàng số chẵn) vừa phải gióng hàng dọc và dùng ánh mắt gióng hàng ngang để đứng đúng cự li và giãn cách.  
- Tiểu đội trưởng: khi kiểm tra gióng hàng, tiểu đội trưởng kiểm tra chỉnh đốn hàng bên phải trước, kiểm tra chỉnh đốn hàng bên trái sau.

#### **\* Bước 3: Giải tán**

- Khẩu lệnh: “**Giải tán**”, không có dự lệnh.

- Động tác: Nghe dứt động lệnh, chiến sĩ trong tiểu đội nhanh chóng tản ra; nếu đang đứng nghỉ phải trở về tư thế đứng nghiêm rồi mới tản ra.

### **Những điểm cần chú ý:**

#### **- Đối với tiểu đội trưởng**

+ Trước khi tập hợp, người chỉ huy phải căn cứ vào nhiệm vụ, nội dung công việc, địa hình, thời tiết và phương hướng để xác định đội hình tập hợp và hướng của đội hình (tránh hướng gió mùa và hướng nắng chiếu vào mặt chiến sĩ).

+ Khi hô khẩu lệnh: dự lệnh phải hô to, rõ, kéo dài; động lệnh phải hô dứt khoát.

+ Khi kiểm tra gióng hàng: không nghiêng đầu để nhìn mà phải thực hiện động tác qua phải (trái) một bước để kiểm tra.

+ Tác phong phải hùng mạnh, dứt khoát, động tác phải chuẩn xác, mẫu mực.

#### **- Đối với cán bộ, chiến sĩ**

+ Tập trung sự chú ý để thực hiện mệnh lệnh của tiểu đội trưởng.

+ Khi tập hợp đội hình phải thực hiện đúng động tác đội ngũ từng người tác phong nhanh nhẹn, dứt khoát, đứng cự ly giãn cách.

### **3. Động tác tiến, lùi, qua phải, qua trái**

#### **a. Động tác tiến:**

- Khẩu lệnh: “**Tiến x bước...bước**” có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác: Nghe dứt động lệnh “**Bước**”, chân trái bước trước rồi đến chân phải bước tiếp theo (độ bước như đi đều), hai tay vẫn giữ như khi đứng nghiêm. Khi tiến đủ số

bước quy định thì đứng lại, đưa chân phải (trái) lên đặt sát chân trái (phải) thành tư thế đứng nghiêm.

**b. Động tác lùi:**

- Khẩu lệnh: “**Lùi x bước...bước**” có dự lệnh và động lệnh.
- Động tác: Nghe dứt động lệnh “**Bước**”, chân trái lùi trước rồi đến chân phải, hai tay giữ như khi đứng nghiêm. Khi lùi đủ số bước quy định thì đứng lại, đưa chân phải (trái) về đặt sát chân trái (phải) thành tư thế đứng nghiêm.

**c. Động tác qua phải:**

- Khẩu lệnh: “**Qua phải x bước...bước**” có dự lệnh và động lệnh.
- Động tác: Nghe dứt động lệnh “**Bước**” chân phải bước sang phải rộng bằng vai (tính từ 2 mép ngoài của hai bàn chân), sau đó kéo chân trái về thành tư thế nghiêm rồi chân phải mới bước tiếp bước khác, bước đủ số bước quy định thì dừng lại.

**d. Động tác qua trái:**

- Khẩu lệnh: “**Qua trái x bước...bước**” có dự lệnh và động lệnh.
- Động tác: Nghe dứt động lệnh “**Bước**”, chân trái bước sang trái rộng bằng vai (tính từ mép ngoài hai gót chân), sau đó kéo chân phải về thành tư thế đứng nghiêm, rồi chân trái bước tiếp bước khác, bước đủ số bước quy định thì đứng lại và trở về tư thế nghiêm.

**4. Giãn đội hình, thu đội hình**

**Ý nghĩa:** Giãn đội hình, thu đội hình được vận dụng trong học tập thể dục, thể thao, trong luyện tập Điều lệnh Đội ngũ...

Trước khi giãn đội hình phải điểm số. Nếu giãn sang bên trái thì điểm số từ phải sang trái, khẩu lệnh hô: “**Từ phải sang trái điểm số**”. Nếu giãn đội hình sang bên phải thì điểm số từ trái sang phải, khẩu lệnh hô: “**Từ trái sang phải điểm số**”.

**a. Giãn đội hình hàng ngang**

- Khẩu lệnh: “**Giãn cách X bước nhìn bên phải (trái) - Thẳng**”.
- Động tác của tiểu đội trưởng và các chiến sĩ:
  - + Chiến sĩ: Khi nghe dứt động lệnh “**thẳng**”, chiến sĩ làm chuẩn đứng nghiêm, các chiến sĩ còn lại lấy số đã điểm của mình trừ đi 1 rồi nhân với số bước mà tiểu đội trưởng đã quy định để tính số bước mình phải di chuyển. Đồng loạt quay bên trái (*phải*), đi đều về vị trí mới. Khi về đến vị trí mới, chiến sĩ cuối cùng hô “**xong**”. Nghe dứt động lệnh “**xong**”, các chiến sĩ đồng loạt quay về hướng cũ, quay mặt hết cỡ về bên phải (*trái*) để giống hàng.
  - + Tiểu đội trưởng: Khi các chiến sĩ đồng loạt quay bên trái (*phải*), đi đều về vị trí mới, tiểu đội trưởng quay bên trái (*phải*), đi đều về vị trí chỉ huy ở chính giữa phía trước đội hình để đôn đốc giống hàng. Khi các chiến sĩ đồng loạt quay về hướng cũ, đã ổn định đội hình, tiểu đội trưởng hô “**thôi**”.
  - + Chiến sĩ: Khi nghe dứt động lệnh “**thôi**”, các chiến sĩ quay mặt trở lại, đứng ở tư thế nghiêm.

**b. Thu đội hình hàng ngang**

- Khẩu lệnh: “**về vị trí nhìn bên phải (trái) - thẳng**”.

- Động tác của tiểu đội trưởng và các chiến sĩ:

+ Chiến sĩ: Khi nghe dứt động lệnh **“thẳng”**, chiến sĩ làm chuẩn đứng nghiêm, các chiến sĩ còn lại đồng loạt quay bên phải (*trái*), đi đều về vị trí cũ. Khi chiến sĩ cuối cùng về đến vị trí thì hô **“xong”**.

Nghe dứt động lệnh **“xong”**, các chiến sĩ đồng loạt quay về hướng cũ, quay mặt hết cỡ về bên phải (*trái*) để gióng hàng.

+ Tiểu đội trưởng: Khi các chiến sĩ đồng loạt quay bên trái (*phải*), đi đều về vị trí cũ, tiểu đội trưởng quay bên trái (*phải*), đi đều về vị trí chỉ huy ở chính giữa phía trước đội hình để đôn đốc gióng hàng. Khi các chiến sĩ đồng loạt quay về hướng cũ, đã ổn định đội hình, tiểu đội trưởng hô **“thôi”**.

+ Chiến sĩ: Khi nghe dứt động lệnh **“thôi”**, các chiến sĩ quay mặt trở lại, đứng ở tư thế nghiêm.

### **c. Giãn đội hình hàng dọc**

Động tác giãn đội hình hàng dọc của tiểu đội trưởng và các chiến sĩ cơ bản như Đại hội hàng ngang, chỉ khác:

- Khẩu lệnh: **“Cự li X bước nhìn trước - Thẳng”**.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh **“Thẳng”**, chiến sĩ làm chuẩn đứng nghiêm, các chiến sĩ còn lại lấy số đã điền của mình trừ đi 1 rồi nhân với số bước mà tiểu đội trưởng đã quy định để tính số bước mình phải di chuyển. Đồng loạt quay đằng sau, đi đều về vị trí mới. Khi về đến vị trí mới, chiến sĩ cuối cùng hô **“Xong”**. Nghe dứt động lệnh **“Xong”**, các chiến sĩ đồng loạt quay về hướng cũ, nhìn thẳng về phía trước để gióng hàng.

### **d. Thu đội hình hàng dọc**

Động tác thu đội hình hàng dọc của tiểu đội trưởng và các chiến sĩ cơ bản như đội hình hàng ngang, chỉ khác:

- Khẩu lệnh: **“Về vị trí nhìn trước - thẳng”**.

- Động tác: Nghe dứt động lệnh **“thẳng”**, chiến sĩ làm chuẩn đứng nghiêm, các chiến sĩ còn lại đi đều về vị trí cũ, nhìn thẳng về phía trước gióng hàng. Thấy các chiến sĩ đã về vị trí cũ, đã gióng hàng thẳng, tiểu đội trưởng hô **“thôi”**.

### **5. Ra khỏi hàng, về vị trí**

- Ý nghĩa: Rời khỏi đội hình được nhanh chóng mà vẫn đảm bảo được trật tự đội hình, đội ngũ.

- Khẩu lệnh: **“Đồng chí (số) – Ra khỏi hàng”**; **“Về vị trí”**.

- Động tác: Chiến sĩ được gọi tên (số) của mình đứng nghiêm trả lời **“có”**. Khi nghe lệnh: **“Ra khỏi hàng”**, chiến sĩ hô **“Rõ”** rồi đi đều hoặc chạy đều đến trước tiểu đội trưởng, cách tiểu đội trưởng 2- 3 bước thì dừng lại, chào và báo cáo **“tôi có mặt”**. Nhận lệnh xong thì hô **“Rõ”**.

Khi đứng trong đội hình hàng dọc, chiến sĩ phải qua phải (*trái*) một bước rồi mới đi đều hoặc chạy đều đến gặp tiểu đội trưởng. Nếu đứng hàng thứ hai trong đội hình hàng ngang, chiến sĩ phải quay đằng sau rồi vòng bên phải (*trái*), đi đều hoặc chạy đều đến gặp tiểu đội trưởng.

Khi nhận lệnh **“về vị trí”**, chiến sĩ phải làm động tác chào trước khi rời khỏi tiểu đội trưởng.

### **III. KẾ HOẠCH LUYỆN TẬP**

#### **Nội dung luyện tập**

- Đội hình tiêu đội hàng ngang.
- Đội hình tiêu đội hàng dọc.
- Động tác tiến, lùi, qua phải, qua trái.
- Giãn đội hình, thu đội hình.
- Ra khỏi hàng, về vị trí.

#### **2. Thời gian luyện tập: (20 phút)**

#### **3. Tổ chức và phương pháp luyện tập**

##### **a. Tổ chức**

Lấy đội hình theo tiêu đội (tổ) để luyện tập.

##### **b. Phương pháp**

- Từng học sinh thực hành động tác, thay nhau làm chỉ huy.
- Học sinh tự nghiên cứu và làm đúng động tác.

#### **4. Người phụ trách**

Giáo viên phụ trách chung.

#### **5. Địa điểm**

**a. Địa điểm chung:** Sân trường.

##### **b. Địa điểm riêng:**

- Vị trí 1: Tiêu đội 1 (Tổ 1).
- Vị trí 2: Tiêu đội 2 (Tổ 2).
- Vị trí 3: Tiêu đội 3 (Tổ 3).
- Vị trí 4: Tiêu đội 4 (Tổ 4).

#### **6. Kí hiệu luyện tập**

- 1 hồi còi: bắt đầu tập.
- 2 hồi còi: sửa tập.
- 3 hồi còi: về vị trí tập trung.

#### **7. Vật chất luyện tập**

.....  
.....

### **IV. KẾT THÚC: (05 phút)**

- 1. Giải đáp thắc mắc.**
- 2. Hệ thống nội dung.**
- 3. Nhận xét tiết học.**

## I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI: (5 phút)

1. **Xác định vị trí tập hợp lớp, kiểm tra sĩ số, trang phục, chỉnh đốn hàng ngũ,....báo cáo cấp trên (nếu có).**

### 2. **Phổ biến các qui định:**

- Học tập, kỷ luật, vệ sinh.
- Qui ước trong học tập, luyện tập.

### 3. **Phổ biến ý định bài giảng:**

- **Tên bài:** Đội ngũ đơn vị.
- **Nội dung tiết học:** có 2 nội dung:
  - + Đội hình trung đội hàng ngang.
  - + Đội hình trung đội hàng dọc.

## II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI: (15 phút)

### II. **Đội ngũ trung đội**

#### 1. **Đội hình trung đội hàng ngang**

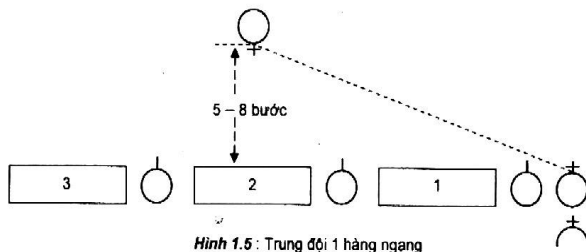
##### a. **Đội hình trung đội 1 hàng ngang**

**Ý nghĩa:** Đội hình trung đội 1 hàng ngang thường dùng trong hạ mệnh lệnh, kiểm tra, điểm nghiêm, khám súng, giá súng, đặt súng. Đội hình trung đội 1 hàng ngang thực hiện thứ tự như sau:

**Động tác:** trình tự tập hợp đội hình gồm 4 bước sau:

**Tập hợp đội hình; Điểm số; Chỉnh đốn hàng ngũ; Giải tán**

##### \* **Bước 1: Tập hợp đội hình**



- Khẩu lệnh: **“Trung đội x thành 1 hàng ngang...tập hợp”**, có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác: Trung đội trưởng và chiến sĩ

+ Trung đội trưởng: xác định vị trí và hướng tập hợp xong, quay về hướng các chiến sĩ hô khẩu lệnh **“Trung đội x”**.

+ Chiến sĩ: nghe khẩu lệnh **“Trung đội x”**, toàn trung đội quay về phía trung đội trưởng đứng nghiêm chờ lệnh.

+ Trung đội trưởng: khi thấy các chiến sĩ đã sẵn sàng chờ lệnh, trung đội trưởng hô tiếp **“Thành 1 hàng ngang...tập hợp”**, sau đó quay về hướng định tập hợp làm chuẩn.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Tập hợp”**. Toàn trung đội nhanh chóng, im lặng vào vị trí tập hợp bên trái trung đội trưởng theo thứ tự, tiểu đội 1, 2, 3 (mỗi tiểu đội thành 1 hàng ngang), phó trung đội trưởng đứng sau trung đội trưởng, trung đội thành 1 hàng ngang.

+ Trung đội trưởng: Khi phó trung đội trưởng và tiểu đội 1 đã vào vị trí, trung đội trưởng quay nửa bên trái, chạy đều ra vị trí chỉ huy, ở chính giữa phía trước đội hình, cách đội hình 5 - 8 bước, quay vào đội hình đôn đốc trung đội tập hợp.

+ Các chiến sĩ vào vị trí nhanh chóng giống hàng ngang đúng giãn cách, sau đó đứng nghỉ.

## \* **Bước 2: Điểm số**

### **Có 2 cách điểm số:**

- Cách 1: Điểm số theo từng tiểu đội để tiện khi đổi hình, đổi hướng

Khẩu lệnh: **“Từng tiểu đội điểm số”**, không có dự lệnh

Nghe dứt động lệnh, các tiểu đội lần lượt điểm số theo thứ tự từ tiểu đội 1 đến tiểu đội 2 đến tiểu đội 3. Các tiểu đội trưởng không điểm số. Người đứng cuối cùng của từng tiểu đội điểm số của mình và hô **“Hết”** không phải quay mặt.

- Cách 2: Điểm số toàn trung đội để nắm quân số

Khẩu lệnh: **“Điểm số”** không có dự lệnh.

Nghe dứt động lệnh **“Điểm số”**, toàn trung đội điểm số, các tiểu đội trưởng cũng điểm số. Lần

lượt điểm số theo thứ tự và nối tiếp nhau từ tiểu đội 1, đến tiểu đội 2, tiểu đội 3. Người đứng cuối cùng tiểu đội 3 điểm số xong hô **“Hết”**, không phải quay mặt.

### \* **Bước 3: Chinh đôn hàng ngũ**

- Khẩu lệnh: **“Nhìn bên phải (trái)...thẳng”** có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác: Trung đội trưởng và chiến sĩ

+ Trung đội trưởng: : trước khi chinh đôn hàng ngũ, trung đội trưởng: phải hô cho trung đội đứng nghiêm. Trung đội trưởng hô tiếp **“Nhìn bên phải (trái)...thẳng”**.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Thẳng”** trừ chiến sĩ làm chuẩn (người đứng đầu bên phải hoặc bên trái đội hình) vẫn nhìn thẳng, còn các chiến sĩ khác phải quay mặt hết cỡ sang bên phải (trái) xê dịch lên, xuống, để gióng hàng và giữ giãn cách. Khi gióng hàng ngang từng người phải nhìn được nắp túi áo ngực bên trái (phải) của người đứng thứ 4 về bên phải (trái) mình (đối với nữ nhìn thấy ve cổ áo).

+ Trung đội trưởng: Khi trung đội đã gióng hàng xong, trung đội trưởng hô **“Thôi”**.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Thôi”**, tất cả chiến sĩ đều quay mặt trở lại, đứng nghiêm không xê dịch vị trí đứng.

+ Trung đội trưởng: kiểm tra giãn cách giữa các chiến sĩ, sau đó quay nửa bên trái (phải) đi đều về phía người làm chuẩn cách 2 - 3 bước quay vào đội hình để kiểm tra hàng ngang.

Nếu thấy hàng gót chân và ngực của các chiến sĩ nằm trên một đường thẳng là được.

Nếu chiến sĩ nào đứng chưa thẳng, Trung đội trưởng dùng khẩu lệnh: **“Động chỉ x (hoặc số x)...lên (hoặc xuống)”**, chiến sĩ nghe gọi tên mình phải quay mặt nhìn về hướng Trung đội trưởng và làm theo lệnh của Trung đội trưởng (cùng lúc có thể sửa cho 3 - 4 chiến sĩ). Khi chiến sĩ đã đứng thẳng hàng tiểu đội trưởng hô **“Được”**, chiến sĩ quay mặt về hướng cũ.

Thứ tự sửa cho người đứng gần người làm chuẩn trước, trung đội trưởng có thể qua phải (trái) 1 bước để kiểm tra hàng. Chinh đôn xong Trung đội trưởng chạy về vị trí chỉ huy.

### \* **Bước 4: Giải tán**

- Khẩu lệnh: **“Giải tán”** không có dự lệnh.



- Nghe dứt động lệnh “**Giải tán**”, các chiến sĩ nhanh chóng tản ra, nếu đang đứng nghỉ phải trở về tư thế đứng nghiêm rồi mới tản ra.

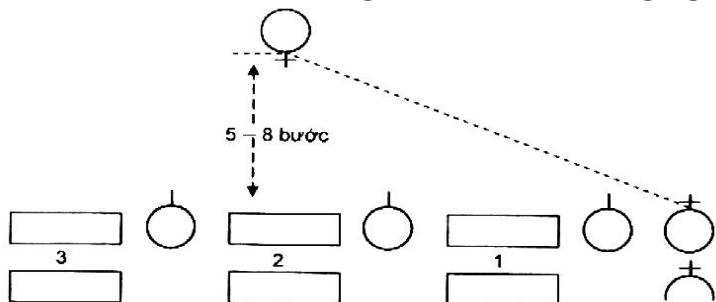
**b. Đội hình trung đội 2 hàng ngang**

**Ý nghĩa:** Đội hình trung đội 2 hàng ngang thường dùng trong hạ mệnh lệnh, huấn luyện, kiểm tra, điểm nghiêm, khám súng, giá súng, đặt súng.

**Động tác:** Cơ bản giống như tập hợp đội hình tiểu đội 1 hàng ngang nhưng tập hợp đội hình 2 hàng ngang tiến hành theo 3 bước (không điểm số) và khác ở vị trí đứng.

**\* Bước 1: Tập hợp đội hình**

- Khẩu lệnh: “**Trung đội x thành 2 hàng ngang...tập hợp**”.



Hình 1.6 : Trung đội 2 hàng ngang

- Vị trí tập hợp theo thứ tự: tiểu đội 1, 2, 3 (mỗi tiểu đội thành 2 hàng ngang), số lẻ đứng trên, số chẵn đứng dưới, phó trung đội trưởng đứng sau trung đội trưởng, toàn bộ trung đội thành 2 hàng ngang.

**\* Bước 2: Điểm số:**

(Trung đội 2 hàng ngang không điểm số).

**\* Bước 3: Chinh đồn hàng ngũ**

- Khẩu lệnh, động tác của trung đội trưởng và động tác của cán bộ, chiến sĩ trong đội hình thực hiện như chinh đồn đội hình trung đội 1 hàng ngang. Nhưng điểm khác:

- Cả 2 hàng đều phải quay mặt giống hàng, các chiến sĩ đứng ở dưới vừa giống hàng ngang, vừa dùng ánh mắt đề giống hàng dọc. Người làm chuẩn của từng hàng nhìn thẳng. Thứ tự sửa của trung đội trưởng, từ hàng trên đến hàng dưới.

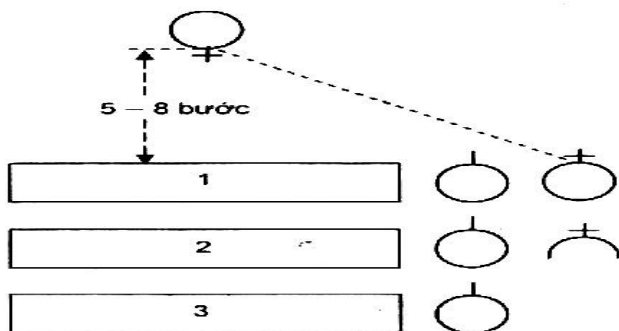
**\* Bước 4: Giải tán**

Thực hiện như ở đội hình trung đội 1 hàng ngang.

**c. Đội hình trung đội 3 hàng ngang**

**Ý nghĩa:** Đội hình trung đội 3 hàng ngang giống như trung đội 2 hàng ngang. Thực hiện thứ tự như sau:

**\* Bước 1: Tập hợp đội hình**



Hình 1.7 : Trung đội 3 hàng ngang

- Khẩu lệnh: “**Trung đội x, thành 3 hàng ngang...tập hợp**”.

- Động tác: Nghe dứt động lệnh “**Tập hợp**” toàn trung đội vào vị trí tập hợp: phó trung đội trưởng đứng sau trung đội trưởng. Theo thứ tự: tiểu đội 1 đứng bên trái trung đội trưởng, tiểu đội 2 đứng sau tiểu đội 1, tiểu đội 3 đứng sau tiểu đội 2 (mỗi tiểu đội thành 1 hàng ngang). Cự li giữa hàng trên và hàng dưới là 1m.

### \* **Bước 2: Điểm số**

#### **Có 2 cách điểm số:**

- Cách 1: Điểm số toàn trung đội để nắm quân số

Khẩu lệnh: “**Điểm số**” không có dự lệnh.

Nghe dứt động lệnh “**Điểm số**”, từng người trong hàng đều điểm số lần lượt cho đến hết. Người đứng cuối cùng của từng tiểu đội điểm số của mình và hô “**Hết**” không phải quay mặt.

- Cách 2: Điểm số theo từng tiểu đội để tiện khi đổi hình, đổi hướng

Khẩu lệnh: “**Từng tiểu đội điểm số**”, không có dự lệnh

Nghe dứt động lệnh “**Từng tiểu đội điểm số**”, tiểu đội 1 điểm số (tiểu đội trưởng không điểm số). Tiểu đội 2, tiểu đội 3 không điểm số mà lấy số đã điểm của tiểu đội 1 để tính số của tiểu đội mình. Người đứng cuối cùng của từng tiểu đội điểm số của mình và hô “**Hết**” không phải quay mặt.

Nếu tiểu đội 2 và 3 thừa hoặc thiếu quân số so với quân số đã điểm của tiểu đội 1, thì người đứng cuối hàng của tiểu đội 2 và tiểu đội 3 phải báo cáo cho trung đội trưởng biết. Khi báo cáo phải đứng nghiêm, báo cáo xong đứng nghỉ.

Ví dụ: Tiểu đội 1 có 7 người, tiểu đội 2 có 8 người, tiểu đội 3 có 6 người. Khi báo cáo thì người đứng cuối hàng tiểu đội 2 báo cáo “Tiểu đội 2 thừa 1”, người đứng cuối hàng tiểu đội 3 báo cáo “Tiểu đội 3 thiếu 1”.

### \* **Bước 3: Chinh đôn hàng ngũ**

Cán bộ, chiến sĩ: Khi gióng hàng cán bộ chiến sĩ đứng hàng thứ 2 và hàng thứ 3 vừa gióng hàng ngang, vừa dùng mắt gióng hàng dọc để đứng đúng gián cách, cự li quy định.

Trung đội trưởng: Khi kiểm tra gióng hàng, trung đội trưởng kiểm tra chinh đôn hàng trên trước, thứ tự từ tiểu đội 1 đến tiểu đội 2 đến tiểu đội 3.

### \* **Bước 4: Giải tán**

## **2. Đội hình trung đội hàng dọc**

### **a. Đội hình trung đội 1 hàng dọc**

**Ý nghĩa:** Đội hình trung đội 1 hàng dọc thường dùng để hành quân, di chuyển ở ngoài bãi tập được nhanh chóng, thuận tiện.

**Động tác:** Trình tự các bước tập hợp đội hình trung đội 1 hàng dọc gồm 4 bước: Tập hợp đội hình; Điểm số; chinh đôn hàng ngũ và giải tán.

#### \* **Bước 1: Tập hợp đội hình**

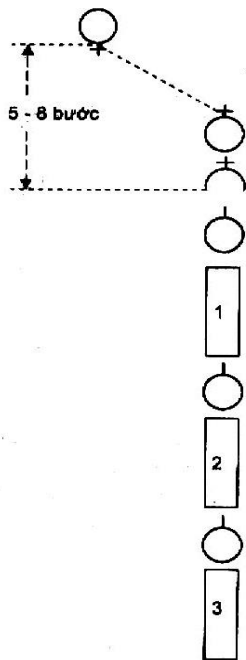
- Khẩu lệnh: “**Trung đội X thành 1 hàng dọc...tập hợp**”.

- Động tác của trung đội trưởng và cán bộ, chiến sĩ.

+ Trung đội trưởng: xác định vị trí hướng tập hợp, sau đó quay mặt về phía cán bộ, chiến sĩ đứng nghiêm hô khẩu lệnh “**Trung đội X**”.

+ Cán bộ, chiến sĩ: Nghe khẩu lệnh “**Trung đội X**”, toàn trung đội quay mặt về phía trung đội trưởng, đứng nghiêm sẵn sàng chờ lệnh.

+ Trung đội trưởng: Khi thấy toàn trung đội đứng nghiêm sẵn sàng nhận lệnh, trung đội trưởng hô tiếp **“Thành một hàng dọc ...tập hợp”**, rồi quay về hướng định tập hợp, đứng nghiêm làm chuẩn.



Hình 1.8 : Trung đội 1 hàng dọc

+ Cán bộ, chiến sĩ: Nghe dứt động lệnh **“Tập hợp”**, các chiến sĩ im lặng, nhanh chóng chạy vào vị trí tập hợp, đứng đằng sau trung đội trưởng, cách trung đội trưởng 1m thành đội hình 1 hàng dọc theo thứ tự: Phó trung đội trưởng, tiểu đội 1, tiểu đội 2 đến tiểu đội 3...(mỗi tiểu đội thành 1 hàng dọc), đứng đúng cự li quy định là 1m (tính từ gót chân người đứng trước đến gót chân người đứng sau).

+ Trung đội trưởng: Khi thấy tiểu đội 1 đã đứng vào vị trí tập hợp đằng sau mình, trung đội trưởng chạy đều ra phía trước chệch về bên trái đội hình, cách đội hình từ 5 – 8 bước thì dừng lại quay vào đội hình đôn đốc cán bộ, chiến sĩ tập hợp.

**\* Bước 2: Điểm số**

Khẩu lệnh: **“Điểm số”** hoặc **“Từng tiểu đội điểm số”**

- Khẩu lệnh: **“Điểm số”** (để nắm quân số toàn trung đội)

Nghe dứt động lệnh **“Điểm số”**, các chiến sĩ trong toàn trung đội **“Điểm số”** từ 1 đến hết (các tiểu đội trưởng cũng điểm số).

- Khẩu lệnh: **“Từng tiểu đội điểm số”** (để đổi hướng, đổi

hình đội hình)

Nghe dứt động lệnh **“Từng tiểu đội điểm số”**, các tiểu đội lần lượt điểm số theo đội hình của tiểu đội, thứ tự từ tiểu đội 1, tiểu đội 2 đến tiểu đội 3 (các tiểu đội trưởng không điểm số).

**\* Bước 3: Chỉnh đốn hàng ngũ**

- Khẩu lệnh: **“Nhìn trước ...thẳng”**, có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác của trung đội trưởng và cán bộ, chiến sĩ:

+ Trung đội trưởng: Trước khi chỉnh đốn hàng ngũ, trung đội trưởng hô cho cán bộ, chiến sĩ trong hàng đứng nghiêm và hô tiếp khẩu lệnh **“Nhìn trước ....thẳng”**.

+ Cán bộ, chiến sĩ: Nghe dứt động lệnh **“Thẳng”**, cán bộ, chiến sĩ phải giống hàng dọc, người đứng sau nhìn thẳng giữa gáy người đứng trước mình (không nhìn thấy gáy người thứ 2 đứng trước mình). Xê dịch qua trái, qua phải để giống hàng dọc cho thẳng; xê dịch lên, xuống điều chỉnh cự li.

+ Trung đội trưởng: Khi thấy cán bộ, chiến sĩ đã giống hàng xong, trung đội trưởng hô **“Thôi”**.

+ Cán bộ, chiến sĩ: Nghe dứt động lệnh **“Thôi”**, cán bộ, chiến sĩ trong hàng mắt vẫn nhìn thẳng về trước, đứng nghiêm. Không xê dịch vị trí đứng.

+ Trung đội trưởng: chạy đều về phía trước chính giữa đội hình, cách người đứng đầu đội hình từ 2 đến 3 bước thì dừng lại, quay vào đội hình để kiểm tra hàng dọc. Khi thấy đầu, cạnh vai của cán bộ, chiến sĩ cùng nằm trên một đường thẳng là được.

Nếu chiến sĩ nào đứng chưa thẳng hàng, trung đội trưởng dùng khẩu lệnh **“Đồng chí (hoặc số)...qua phải (hoặc qua trái)”**.

Cùng một lúc trung đội trưởng có thể sửa cho 3 đến 4 chiến sĩ, thứ tự sửa từ trên xuống dưới.

+ Cán bộ, chiến sĩ: Khi nghe trung đội trưởng gọi tên mình, tập trung chú ý và làm theo khẩu lệnh của trung đội trưởng đồng thời kết hợp nhìn thẳng về trước để gióng hàng.

+ Trung đội trưởng: Khi thấy cán bộ, chiến sĩ đã đứng thẳng hàng, trung đội trưởng hô “**Được**”, sau đó chạy đều về vị trí chỉ huy của mình.

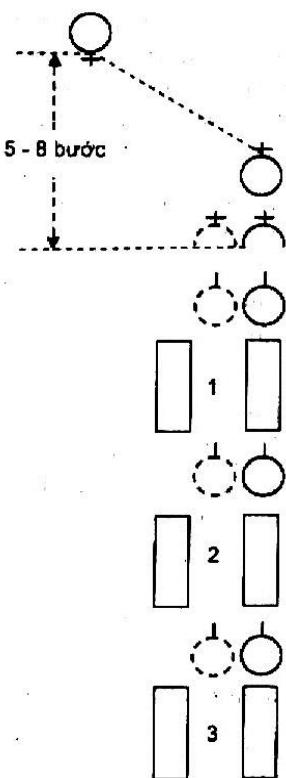
**\* Bước 4: Giải tán**

Khẩu lệnh: “**Giải tán**”, chỉ có động lệnh.

Nghe dứt động lệnh “**Giải tán**”, cán bộ, chiến sĩ trong hàng nhanh chóng tản ra. Nếu đang đứng nghỉ phải trở về tư thế nghiêm rồi mới tản ra.

**b. Đội hình trung đội 2 hàng dọc**

**Ý nghĩa và thứ tự các bước** tập hợp đội hình của trung đội trưởng và cán bộ, chiến sĩ cơ bản như tập hợp đội hình trung đội 1 hàng dọc, chỉ khác: Tập hợp đội hình trung đội 2 hàng dọc tiến hành theo 3 bước (không có điểm số).



Hình 1.9: Trung đội 2 hàng dọc

**\* Bước 1: Tập hợp đội hình**

- Khẩu lệnh: “**Trung đội X thành 2 hàng dọc ...tập hợp**”.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “**Tập hợp**”, cán bộ chiến sĩ im lặng, nhanh chóng chạy vào vị trí tập hợp, đứng sau trung đội trưởng theo thứ tự là: Phó trung đội trưởng, tiểu đội 1, 2 và 3, mỗi tiểu đội thành 2 hàng dọc, các số lẻ (1; 3; 5; 7) đứng hàng dọc bên phải, các số chẵn (2; 4; 6; 8) đứng hàng dọc bên trái.

**\* Bước 2: Chính đốn hàng ngũ**

Nghe dứt động lệnh “**Thẳng**”, phó trung đội trưởng và các tiểu đội trưởng **qua trái** ½ bước để đứng trước, chính giữa đội hình của tiểu đội.

Tất cả các chiến sĩ nhìn thẳng về trước để gióng hàng dọc, các chiến sĩ đứng hàng bên trái (các số chẵn) vừa gióng hàng dọc vừa dùng mắt gióng hàng ngang, để đứng đúng gián cách, cự li quy định.

Trung đội trưởng khi kiểm tra gióng hàng phải kiểm tra chỉnh đốn hàng bên phải trước (hàng làm chuẩn).

**\* Bước 3: Giải tán**

**c. Đội hình trung đội 3 hàng dọc**

**Ý nghĩa và thứ tự các bước** tập hợp đội hình của trung đội trưởng và cán bộ, chiến sĩ cơ bản như tập hợp đội hình trung đội 1 hàng dọc, chỉ khác:

**\* Bước 1: Tập hợp đội hình**

- Khẩu lệnh: “**Trung đội X thành 3 hàng dọc...tập hợp**”

Nghe dứt động lệnh “**tập hợp**”, cán bộ chiến sĩ im lặng nhanh chóng chạy vào vị trí tập hợp, đứng sau trung đội trưởng thành 3 hàng dọc, mỗi tiểu đội 1 hàng dọc, thứ

# GIÁO ÁN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG KHỐI 12 (TUẦN 1&2)

## ĐỘI NGŨ ĐƠN VỊ

### A. Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN

#### I. Mục đích, yêu cầu

##### 1. Mục đích

- Giúp học sinh hiểu và làm được các động tác đội ngũ đơn vị và thứ tự động tác tập hợp các đội hình cơ bản của tiểu đội, trung đội làm cơ sở cho việc học tập tại trường.
- Biết điều khiển (chỉ huy) tập hợp các đội hình cơ bản của tiểu đội, trung đội; rèn luyện tác phong nhanh nhẹn, khẩn trương, nghiêm túc.
- Có ý thức tổ chức kỉ luật, tự giác chấp hành nghiêm điều lệnh và nội quy của nhà trường.

##### 2. Yêu cầu

- Học sinh chú ý lắng nghe, nắm nội dung bài học và động tác mẫu do giáo viên hướng dẫn.
- Học sinh tích cực rèn luyện động tác, chấp hành nghiêm nội quy của Nhà trường

#### II. Nội dung và thời gian

##### 2. Nội dung

- Đội hình tiểu đội
- Tiến, lùi, qua phải, qua trái; Giãn đội hình, thu đội hình; Ra khỏi hàng về vị trí.
- Đội hình trung đội

##### 2. Thời gian: toàn bài 2 tiết. Cụ thể:

- Tiết 01: Đội hình tiểu đội
- Tiết 02: Đội hình trung đội

#### III. Tổ chức và phương pháp:

##### 2. Tổ chức:

Lấy đội hình lớp để lên lớp, biên chế lớp thành 4 tiểu đội theo đơn vị tổ

##### 2. Phương pháp:

Dùng phương pháp thuyết trình, kết hợp với động tác mẫu hướng dẫn cho học sinh ôn tập.

#### IV. Địa điểm: Sân trường

#### V. Vật chất:

##### 1. Giáo viên:

Giáo án, SGK GDQP – AN lớp 12.

##### 2. Học sinh:

- Học sinh mang mặc trang phục theo quy định của Nhà trường.
- SGK GDQP-AN lớp 11; vở, bút ghi chép nội dung bài học.

## B. THỰC HÀNH GIẢNG DẠY

TIẾT PPCT: 01 – TIẾT CỦA BÀI: 01

### I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI: (5 phút)

1. Xác định vị trí tập hợp lớp, kiểm tra sĩ số, trang phục, chỉnh đốn hàng ngũ,....báo cáo cấp trên (nếu có).

#### 2. Phổ biến các qui định:

- Học tập, kỷ luật, vệ sinh.
- Qui ước trong học tập, luyện tập.

#### 3. Phổ biến ý định bài giảng:

- **Tên bài:** Đội ngũ đơn vị.
- **Nội dung tiết học:** có 5 nội dung:
  - + Đội hình tiểu đội hàng ngang.
  - + Đội hình tiểu đội hàng dọc.
  - + Động tác tiến, lùi, qua phải, qua trái.
  - + Giãn đội hình, thu đội hình.
  - + Ra khỏi hàng, về vị trí.

### II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI: (15 phút)

#### I. Đội ngũ tiểu đội.

##### 1. Đội hình tiểu đội hàng ngang

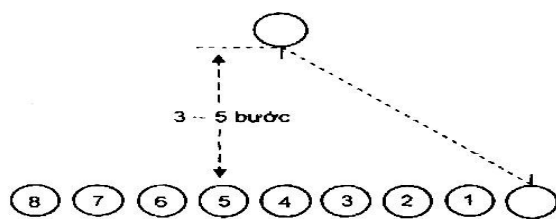
##### a. Đội hình tiểu đội 1 hàng ngang

**Ý nghĩa:** Đội hình tiểu đội 1 hàng ngang thường dùng trong học tập, hạ mệnh lệnh khi sinh hoạt, kiểm tra, điểm nghiêm, khám súng, giá súng. Thực hiện thứ tự như sau:

**Động tác:** trình tự tập hợp đội hình gồm 4 bước sau: **Tập hợp đội hình; Điểm số; Chỉnh đốn hàng ngũ; Giải tán.**

#### \* **Bước 1: Tập hợp đội hình**

- Khẩu lệnh: “**Tiểu đội x, thành 1 hàng ngang...tập hợp**”, có dự lệnh và động lệnh.
- Động tác: Tiểu đội trưởng và chiến sĩ



Hình 1.1 : Tiểu đội 1 hàng ngang

+ Tiểu đội trưởng: xác định vị trí và hướng tập hợp, rồi quay về phía các chiến sĩ hô khẩu lệnh.

+ Chiến sĩ: khi nghe hô “**Tiểu đội x**”, tiểu đội quay về phía tiểu đội trưởng đứng nghiêm chờ lệnh.

+ Tiểu đội trưởng: sau khi toàn thể tiểu đội đã sẵn sàng chờ lệnh, tiểu đội trưởng hô

tiếp “**Thành 1 hàng ngang...tập hợp**”, rồi quay về hướng định tập hợp đứng nghiêm làm chuẩn cho tiểu đội vào tập hợp.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh “**Tập hợp**” tiểu đội nhanh chóng im lặng vào vị trí tập hợp (nếu có súng phải xách súng hoặc mang súng theo quy định đối với từng loại súng), đứng về bên trái tiểu đội trưởng thành 1 hàng ngang, giãn cách 70cm (tính từ giữa

hai gót chân của 2 người đứng cạnh nhau) hoặc cách nhau 20cm(tính từ khoảng cách 2 cánh tay của 2 người đứng cạnh nhau). **Theo thứ tự từ phải sang trái: số 1 (trung liên); số 2,3,4 (tiểu liên AK); số 5 (M79); số 6 (B40 hoặc B41); số 7,8 (tiểu liên AK).**

+ Tiểu đội trưởng: khi đã có từ 2 - 3 chiến sĩ vào vị trí tập hợp, tiểu đội trưởng quay nửa bên trái, đi đều ra phía trước chính giữa đội hình cách từ 3 - 5 bước, quay vào đội hình đôn đốc tiểu đội tập hợp.

+ Chiến sĩ: từng người khi đã đứng vào vị trí phải nhanh chóng tự động gióng hàng đứng giãn cách, sau đó đứng nghỉ.

**\* Bước 2: Điểm số:**

- Khẩu lệnh: **“Điểm số”**, không có dự lệnh.

- Động tác: Tiểu đội trưởng và chiến sĩ

+ Tiểu đội trưởng: tại vị trí chỉ huy hô khẩu lệnh **“Điểm số”**.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh: **“Điểm số”**, các chiến sĩ theo thứ tự từ bên phải sang bên trái trở về tư thế nghiêm lần lượt điểm số từ 1 đến hết tiểu đội. Khi điểm số của mình phải kết hợp **quay mặt sang bên trái 45<sup>0</sup>**, khi điểm số xong quay mặt trở lại. Người đứng cuối cùng không phải quay mặt, sau khi điểm số của mình xong thì hô **“Hết”**.

**\* Bước 3: Chinh đôn hàng ngũ:**

- Khẩu lệnh: **“Nhìn bên phải (trái)...thẳng”** có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác: Tiểu đội trưởng và chiến sĩ

+ Tiểu đội trưởng: trước khi chinh đôn hàng ngũ, tiểu đội trưởng phải hô cho tiểu đội đứng nghiêm.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Thẳng”** trừ chiến sĩ làm chuẩn (người đứng đầu bên phải hoặc bên trái đội hình) vẫn nhìn thẳng, còn các chiến sĩ khác phải quay mặt hết cỡ sang bên phải (trái) xê dịch lên, xuống, để gióng hàng và giữ giãn cách (***nếu có súng khi xê dịch vị trí phải xách súng, sau khi xê dịch xong dặt súng xuống đúng vị trí.***)

+ Khi gióng hàng ngang từng người phải nhìn được nắp túi áo ngực bên trái (phải) của người đứng thứ 4 về bên phải (trái) mình (đối với nữ nhìn thấy ve cổ áo).

+ Tiểu đội trưởng: Khi tiểu đội đã gióng hàng xong, tiểu đội trưởng hô **“Thôi”**.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Thôi”**, tất cả chiến sĩ đều quay mặt trở lại, đứng nghiêm không xê dịch vị trí đứng.

+ Tiểu đội trưởng: kiểm tra giãn cách giữa các chiến sĩ, sau đó quay nửa bên trái (phải) đi đều về phía người làm chuẩn cách 2 - 3 bước quay vào đội hình để kiểm tra hàng ngang.

Nếu thấy hàng gót chân và ngực của các chiến sĩ nằm trên một đường thẳng là được.

Nếu chiến sĩ nào đứng chưa thẳng, tiểu đội trưởng dùng khẩu lệnh **“Đồng chí x (hoặc số x)...lên (hoặc xuống)”**, chiến sĩ nghe gọi tên mình phải quay mặt nhìn về hướng tiểu đội trưởng và làm theo lệnh của tiểu đội trưởng (cùng lúc có thể sửa cho 3 - 4 chiến sĩ). Khi chiến sĩ đã đứng thẳng hàng tiểu đội trưởng hô **“Được”**, chiến sĩ quay mặt về hướng cũ.

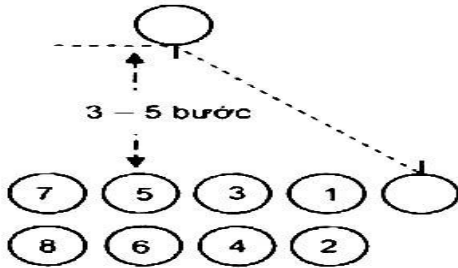
Thứ tự sửa cho người đứng gần người làm chuẩn trước, tiểu đội trưởng có thể qua phải (trái) 1 bước để kiểm tra hàng. Chinh đôn xong tiểu đội trưởng về vị trí chỉ huy.

**\* Bước 4: Giải tán:**

- Khẩu lệnh: **“Giải tán”**, không có dự lệnh.
- Động tác: Nghe dứt động lệnh, chiến sĩ trong tiểu đội nhanh chóng tản ra; nếu đang đứng nghỉ phải trở về tư thế đứng nghiêm rồi mới tản ra.

**b. Đội hình tiểu đội 2 hàng ngang**

**Ý nghĩa và các bước thực hiện** cơ bản giống như đội hình 1 hàng ngang. Những điểm khác: tập hợp đội hình 2 hàng ngang tiến hành theo 3 bước (không đếm số) và khác ở vị trí đứng.



Hình 1.2 : Tiểu đội 2 hàng ngang

**\* Bước 1: Tập hợp đội hình:**

- Khẩu lệnh: **“Tiểu đội x, thành 2 hàng ngang...tập hợp”**.

- Nghe dứt động lệnh **“Tập hợp”** toàn thể tiểu đội nhanh chóng im lặng vào vị trí tập hợp. Vị trí đứng trong đội hình: các số lẻ đứng hàng trên (số 1,3,5...), các số chẵn đứng hàng dưới (số 2,4,6...). Cự li giữa hàng trên và hàng dưới là 1m.

**\* Bước 2: Chỉnh đốn hàng ngũ:**

- Chiến sĩ: khi gióng hàng, các chiến sĩ đứng hàng thứ 2 vừa phải gióng hàng ngang và dùng ánh mắt gióng hàng dọc để đứng đúng cự li và giãn cách.
- Tiểu đội trưởng: khi kiểm tra gióng hàng, tiểu đội trưởng kiểm tra chỉnh đốn hàng trên trước, kiểm tra chỉnh đốn hàng dưới sau.

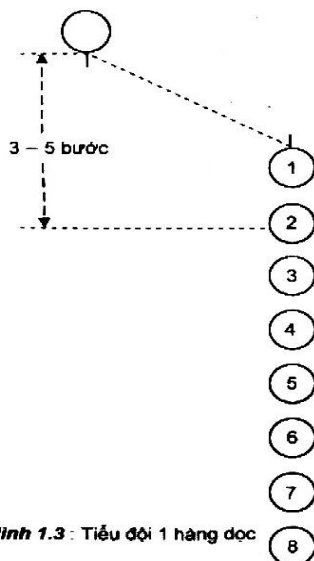
**\* Bước 3: Giải tán**

- Khẩu lệnh: **“Giải tán”**, không có dự lệnh.
- Động tác: Nghe dứt động lệnh, chiến sĩ trong tiểu đội nhanh chóng tản ra; nếu đang đứng nghỉ phải trở về tư thế đứng nghiêm rồi mới tản ra.

**2. Đội hình tiểu đội hàng dọc**

**a. Đội hình tiểu đội 1 hàng dọc**

**Ý nghĩa:** Đội hình tiểu đội 1 hàng dọc thường dùng trong hành tiến, trong đội hình tập hợp cả trung đội, đại đội khi tập trung sinh hoạt, học tập.



Hình 1.3 : Tiểu đội 1 hàng dọc

**Động tác:** trình tự tập hợp đội hình gồm 4 bước sau:

**Tập hợp đội hình; Đếm số; Chỉnh đốn hàng ngũ; Giải tán.**

**\* Bước 1: Tập hợp đội hình:**

- Khẩu lệnh: **“Tiểu đội x, thành 1 hàng dọc...tập hợp”** có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác: Tiểu đội trưởng và chiến sĩ  
+ Tiểu đội trưởng: xác định vị trí và hướng tập hợp rồi quay về hướng tiểu đội đứng nghiêm hô khẩu lệnh **“Tiểu đội x”**.

+ Chiến sĩ: nghe khẩu lệnh **“Tiểu đội x”**, toàn tiểu đội quay về phía tiểu đội trưởng, đứng nghiêm chờ lệnh.



+ Tiểu đội trưởng: khi tiểu đội đã sẵn sàng chờ lệnh, tiểu đội trưởng hô tiếp **“Thành 1 hàng dọc...tập hợp”** rồi quay về hướng định tập hợp đứng nghiêm làm chuẩn.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Tập hợp”** toàn tiểu đội nhanh chóng, im lặng, chạy vào tập hợp đứng sau tiểu đội trưởng thành 1 hàng dọc, cự li giữa người đứng trước đến người đứng sau là 1 m (tính từ gót chân người đứng trước đến gót chân người đứng sau). Theo thứ tự từ trên xuống dưới. **Theo thứ tự: số 1 (trung liên); số 2,3,4 (tiểu liên AK); số 5 (M79); số 6 (B40 hoặc B41); số 7,8 (tiểu liên AK).**

+ Tiểu đội trưởng: khi đã có từ 2 - 3 chiến sĩ đứng vào vị trí tập hợp, tiểu đội trưởng quay nửa bên trái, đi đều ra phía trước, chệch về bên trái đội hình cách 3 - 5 bước, quay vào đội hình đôn đốc tiểu đội tập hợp.

+ Chiến sĩ: từng người khi đã vào vị trí phải nhanh chóng tự động giống hàng, đứng đúng cự li, sau đó đứng nghỉ.

#### \* **Bước 2: Điểm số**

- Khẩu lệnh: **“Điểm số”** không có dự lệnh.

- Động tác: Tiểu đội trưởng và chiến sĩ

+ Tiểu đội trưởng: tại vị trí chỉ huy hô khẩu lệnh **“Điểm số”**.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh: **“Điểm số”**, các chiến sĩ theo thứ tự từ trên xuống dưới lần lượt điểm số từ 1 cho đến hết tiểu đội. Động tác của từng người khi điểm số thực hiện như ở đội hình hàng ngang, chỉ khác khi quay mặt phải quay hết cỡ sang bên trái. Người đứng cuối cùng không phải quay mặt, sau khi điểm số của mình xong thì hô **“Hết”**.

#### \* **Bước 3: Chinh đôn hàng ngũ**

- Khẩu lệnh **“Nhìn trước...thẳng”**, có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác: Tiểu đội trưởng và chiến sĩ

+ Tiểu đội trưởng: trước khi chinh đôn, tiểu đội trưởng phải hô cho tiểu đội đứng nghiêm và hô tiếp khẩu lệnh **“Nhìn trước...thẳng”**.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Thẳng”**, trừ chiến sĩ số 1 làm chuẩn, còn các chiến sĩ khác giống hàng dọc, nhìn thẳng giữa gáy người đứng trước mình (không nhìn thấy gáy người thứ 2 đứng trước mình là được), tự xê dịch sang phải, trái để thẳng hàng dọc và xê dịch lên, xuống để đúng cự li (**nếu có súng khi xê dịch vị trí phải xách súng, sau khi xê dịch xong đặt súng xuống đúng vị trí**).

+ Tiểu đội trưởng: khi tiểu đội đã giống hàng xong, tiểu đội trưởng hô **“Thôi**, toàn tiểu đội đứng nghiêm, không xê dịch. Tiểu đội trưởng quay nửa bên trái đi đều về trước chính giữa đội hình cách người đứng đầu đội hình từ 2 - 3 bước, quay bên phải nhìn vào đội hình để kiểm tra hàng dọc. Hàng dọc thẳng là đầu, cạnh vai của các chiến sĩ nằm trên một đường thẳng.

Nếu có chiến sĩ đứng chưa thẳng hàng, tiểu đội trưởng dùng khẩu lệnh **“Đồng chí x (hoặc số x)...qua phải (hoặc qua trái)”**, chiến sĩ nghe gọi tên mình thực hiện theo khẩu lệnh của tiểu đội trưởng. Khi chiến sĩ đã đứng thẳng hàng tiểu đội trưởng hô **“Được”**, lần lượt sửa từ trên xuống dưới (cũng có thể sửa cho 2 - 3 chiến sĩ cùng một lúc).

Chinh đôn xong, tiểu đội trưởng về vị trí chỉ huy (bên trái phía trước đội hình).

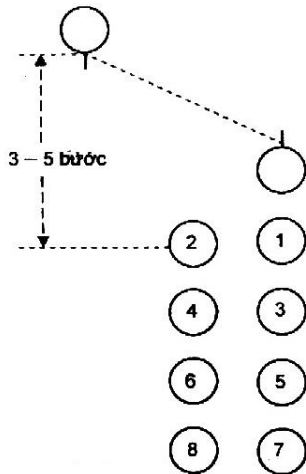
#### \* **Bước 4: Giải tán**

- Khẩu lệnh: **“Giải tán”**, không có dự lệnh.

- Động tác: Nghe dứt động lệnh, chiến sĩ trong tiểu đội nhanh chóng tản ra; nếu đang đứng nghỉ phải trở về tư thế đứng nghiêm rồi mới tản ra.

### **b. Đội hình tiểu đội 2 hàng dọc**

**Ý nghĩa và các bước thực hiện** cơ bản như đội hình tiểu đội 1 hàng dọc. Những điểm khác: tập hợp đội hình 2 hàng dọc tiến hành theo 3 bước (không điểm số) và khác ở vị trí đứng. Những điểm khác:



Hình 1.4: Tiểu đội 2 hàng dọc

#### **\* Bước 1: Tập hợp đội hình**

- Khẩu lệnh: “**Tiểu đội x thành 2 hàng dọc...tập hợp**”.  
- Nghe dứt động lệnh “**Tập hợp**”, toàn thể tiểu đội nhanh chóng im lặng vào vị trí tập hợp. Các số lẻ đứng hàng dọc bên phải, các số chẵn đứng hàng dọc bên trái. Đội hình tiểu đội 2 hàng dọc không phải điểm số.

#### **\* Bước 2: Chỉnh đốn hàng ngũ**

- Chiến sĩ: khi gióng hàng, các chiến sĩ đứng ở hàng bên trái (hàng số chẵn) vừa phải gióng hàng dọc và dùng ánh mắt gióng hàng ngang để đứng đúng cự li và giãn cách.  
- Tiểu đội trưởng: khi kiểm tra gióng hàng, tiểu đội trưởng kiểm tra chỉnh đốn hàng bên phải trước, kiểm tra chỉnh đốn hàng bên trái sau.

#### **\* Bước 3: Giải tán**

- Khẩu lệnh: “**Giải tán**”, không có dự lệnh.

- Động tác: Nghe dứt động lệnh, chiến sĩ trong tiểu đội nhanh chóng tản ra; nếu đang đứng nghỉ phải trở về tư thế đứng nghiêm rồi mới tản ra.

### **Những điểm cần chú ý:**

#### **- Đối với tiểu đội trưởng**

+ Trước khi tập hợp, người chỉ huy phải căn cứ vào nhiệm vụ, nội dung công việc, địa hình, thời tiết và phương hướng để xác định đội hình tập hợp và hướng của đội hình (tránh hướng gió mùa và hướng nắng chiếu vào mặt chiến sĩ).

+ Khi hô khẩu lệnh: dự lệnh phải hô to, rõ, kéo dài; động lệnh phải hô dứt khoát.

+ Khi kiểm tra gióng hàng: không nghiêng đầu để nhìn mà phải thực hiện động tác qua phải (trái) một bước để kiểm tra.

+ Tác phong phải hùng mạnh, dứt khoát, động tác phải chuẩn xác, mẫu mực.

#### **- Đối với cán bộ, chiến sĩ**

+ Tập trung sự chú ý để thực hiện mệnh lệnh của tiểu đội trưởng.

+ Khi tập hợp đội hình phải thực hiện đúng động tác đội ngũ từng người tác phong nhanh nhẹn, dứt khoát, đứng cự ly giãn cách.

### **3. Động tác tiến, lùi, qua phải, qua trái**

#### **a. Động tác tiến:**

- Khẩu lệnh: “**Tiến x bước...bước**” có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác: Nghe dứt động lệnh “**Bước**”, chân trái bước trước rồi đến chân phải bước tiếp theo (độ bước như đi đều), hai tay vẫn giữ như khi đứng nghiêm. Khi tiến đủ số

bước quy định thì đứng lại, đưa chân phải (trái) lên đặt sát chân trái (phải) thành tư thế đứng nghiêm.

**b. Động tác lùi:**

- Khẩu lệnh: “**Lùi x bước...bước**” có dự lệnh và động lệnh.
- Động tác: Nghe dứt động lệnh “**Bước**”, chân trái lùi trước rồi đến chân phải, hai tay giữ như khi đứng nghiêm. Khi lùi đủ số bước quy định thì đứng lại, đưa chân phải (trái) về đặt sát chân trái (phải) thành tư thế đứng nghiêm.

**c. Động tác qua phải:**

- Khẩu lệnh: “**Qua phải x bước...bước**” có dự lệnh và động lệnh.
- Động tác: Nghe dứt động lệnh “**Bước**” chân phải bước sang phải rộng bằng vai (tính từ 2 mép ngoài của hai bàn chân), sau đó kéo chân trái về thành tư thế nghiêm rồi chân phải mới bước tiếp bước khác, bước đủ số bước quy định thì dừng lại.

**d. Động tác qua trái:**

- Khẩu lệnh: “**Qua trái x bước...bước**” có dự lệnh và động lệnh.
- Động tác: Nghe dứt động lệnh “**Bước**”, chân trái bước sang trái rộng bằng vai (tính từ mép ngoài hai gót chân), sau đó kéo chân phải về thành tư thế đứng nghiêm, rồi chân trái bước tiếp bước khác, bước đủ số bước quy định thì đứng lại và trở về tư thế nghiêm.

**4. Giãn đội hình, thu đội hình**

**Ý nghĩa:** Giãn đội hình, thu đội hình được vận dụng trong học tập thể dục, thể thao, trong luyện tập Điều lệnh Đội ngũ...

Trước khi giãn đội hình phải điểm số. Nếu giãn sang bên trái thì điểm số từ phải sang trái, khẩu lệnh hô: “**Từ phải sang trái điểm số**”. Nếu giãn đội hình sang bên phải thì điểm số từ trái sang phải, khẩu lệnh hô: “**Từ trái sang phải điểm số**”.

**a. Giãn đội hình hàng ngang**

- Khẩu lệnh: “**Giãn cách X bước nhìn bên phải (trái) - Thẳng**”.
- Động tác của tiểu đội trưởng và các chiến sĩ:
  - + Chiến sĩ: Khi nghe dứt động lệnh “**thẳng**”, chiến sĩ làm chuẩn đứng nghiêm, các chiến sĩ còn lại lấy số đã điểm của mình trừ đi 1 rồi nhân với số bước mà tiểu đội trưởng đã quy định để tính số bước mình phải di chuyển. Đồng loạt quay bên trái (*phải*), đi đều về vị trí mới. Khi về đến vị trí mới, chiến sĩ cuối cùng hô “**xong**”. Nghe dứt động lệnh “**xong**”, các chiến sĩ đồng loạt quay về hướng cũ, quay mặt hết cỡ về bên phải (*trái*) để giống hàng.
  - + Tiểu đội trưởng: Khi các chiến sĩ đồng loạt quay bên trái (*phải*), đi đều về vị trí mới, tiểu đội trưởng quay bên trái (*phải*), đi đều về vị trí chỉ huy ở chính giữa phía trước đội hình để đôn đốc giống hàng. Khi các chiến sĩ đồng loạt quay về hướng cũ, đã ổn định đội hình, tiểu đội trưởng hô “**thôi**”.
  - + Chiến sĩ: Khi nghe dứt động lệnh “**thôi**”, các chiến sĩ quay mặt trở lại, đứng ở tư thế nghiêm.

**b. Thu đội hình hàng ngang**

- Khẩu lệnh: “**về vị trí nhìn bên phải (trái) - thẳng**”.

- Động tác của tiểu đội trưởng và các chiến sĩ:

+ Chiến sĩ: Khi nghe dứt động lệnh **“thẳng”**, chiến sĩ làm chuẩn đứng nghiêm, các chiến sĩ còn lại đồng loạt quay bên phải (*trái*), đi đều về vị trí cũ. Khi chiến sĩ cuối cùng về đến vị trí thì hô **“xong”**.

Nghe dứt động lệnh **“xong”**, các chiến sĩ đồng loạt quay về hướng cũ, quay mặt hết cỡ về bên phải (*trái*) để gióng hàng.

+ Tiểu đội trưởng: Khi các chiến sĩ đồng loạt quay bên trái (*phải*), đi đều về vị trí cũ, tiểu đội trưởng quay bên trái (*phải*), đi đều về vị trí chỉ huy ở chính giữa phía trước đội hình để đôn đốc gióng hàng. Khi các chiến sĩ đồng loạt quay về hướng cũ, đã ổn định đội hình, tiểu đội trưởng hô **“thôi”**.

+ Chiến sĩ: Khi nghe dứt động lệnh **“thôi”**, các chiến sĩ quay mặt trở lại, đứng ở tư thế nghiêm.

### **c. Giãn đội hình hàng dọc**

Động tác giãn đội hình hàng dọc của tiểu đội trưởng và các chiến sĩ cơ bản như Đại hội hàng ngang, chỉ khác:

- Khẩu lệnh: **“Cự li X bước nhìn trước - Thẳng”**.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh **“Thẳng”**, chiến sĩ làm chuẩn đứng nghiêm, các chiến sĩ còn lại lấy số đã điền của mình trừ đi 1 rồi nhân với số bước mà tiểu đội trưởng đã quy định để tính số bước mình phải di chuyển. Đồng loạt quay đằng sau, đi đều về vị trí mới. Khi về đến vị trí mới, chiến sĩ cuối cùng hô **“Xong”**. Nghe dứt động lệnh **“Xong”**, các chiến sĩ đồng loạt quay về hướng cũ, nhìn thẳng về phía trước để gióng hàng.

### **d. Thu đội hình hàng dọc**

Động tác thu đội hình hàng dọc của tiểu đội trưởng và các chiến sĩ cơ bản như đội hình hàng ngang, chỉ khác:

- Khẩu lệnh: **“Về vị trí nhìn trước - thẳng”**.

- Động tác: Nghe dứt động lệnh **“thẳng”**, chiến sĩ làm chuẩn đứng nghiêm, các chiến sĩ còn lại đi đều về vị trí cũ, nhìn thẳng về phía trước gióng hàng. Thấy các chiến sĩ đã về vị trí cũ, đã gióng hàng thẳng, tiểu đội trưởng hô **“thôi”**.

### **5. Ra khỏi hàng, về vị trí**

- Ý nghĩa: Rời khỏi đội hình được nhanh chóng mà vẫn đảm bảo được trật tự đội hình, đội ngũ.

- Khẩu lệnh: **“Đồng chí (số) – Ra khỏi hàng”**; **“Về vị trí”**.

- Động tác: Chiến sĩ được gọi tên (số) của mình đứng nghiêm trả lời **“có”**. Khi nghe lệnh: **“Ra khỏi hàng”**, chiến sĩ hô **“Rõ”** rồi đi đều hoặc chạy đều đến trước tiểu đội trưởng, cách tiểu đội trưởng 2- 3 bước thì dừng lại, chào và báo cáo **“tôi có mặt”**. Nhận lệnh xong thì hô **“Rõ”**.

Khi đứng trong đội hình hàng dọc, chiến sĩ phải qua phải (*trái*) một bước rồi mới đi đều hoặc chạy đều đến gặp tiểu đội trưởng. Nếu đứng hàng thứ hai trong đội hình hàng ngang, chiến sĩ phải quay đằng sau rồi vòng bên phải (*trái*), đi đều hoặc chạy đều đến gặp tiểu đội trưởng.

Khi nhận lệnh **“về vị trí”**, chiến sĩ phải làm động tác chào trước khi rời khỏi tiểu đội trưởng.

### **III. KẾ HOẠCH LUYỆN TẬP**

#### **Nội dung luyện tập**

- Đội hình tiêu đội hàng ngang.
- Đội hình tiêu đội hàng dọc.
- Động tác tiến, lùi, qua phải, qua trái.
- Giãn đội hình, thu đội hình.
- Ra khỏi hàng, về vị trí.

#### **2. Thời gian luyện tập:** (20 phút)

#### **3. Tổ chức và phương pháp luyện tập**

##### **a. Tổ chức**

Lấy đội hình theo tiêu đội (tổ) để luyện tập.

##### **b. Phương pháp**

- Từng học sinh thực hành động tác, thay nhau làm chỉ huy.
- Học sinh tự nghiên cứu và làm đúng động tác.

#### **4. Người phụ trách**

Giáo viên phụ trách chung.

#### **5. Địa điểm**

**a. Địa điểm chung:** Sân trường.

##### **b. Địa điểm riêng:**

- Vị trí 1: Tiêu đội 1 (Tổ 1).
- Vị trí 2: Tiêu đội 2 (Tổ 2).
- Vị trí 3: Tiêu đội 3 (Tổ 3).
- Vị trí 4: Tiêu đội 4 (Tổ 4).

#### **6. Kí hiệu luyện tập**

- 1 hồi còi: bắt đầu tập.
- 2 hồi còi: sửa tập.
- 3 hồi còi: về vị trí tập trung.

#### **7. Vật chất luyện tập**

.....  
.....

### **IV. KẾT THÚC:** (05 phút)

- 1. Giải đáp thắc mắc.**
- 2. Hệ thống nội dung.**
- 3. Nhận xét tiết học.**

## I. TỔ CHỨC GIẢNG BÀI: (5 phút)

1. **Xác định vị trí tập hợp lớp, kiểm tra sĩ số, trang phục, chỉnh đôn hàng ngũ,....báo cáo cấp trên (nếu có).**

### 2. **Phổ biến các qui định:**

- Học tập, kỷ luật, vệ sinh.
- Qui ước trong học tập, luyện tập.

### 3. **Phổ biến ý định bài giảng:**

- **Tên bài:** Đội ngũ đơn vị.
- **Nội dung tiết học:** có 2 nội dung:
  - + Đội hình trung đội hàng ngang.
  - + Đội hình trung đội hàng dọc.

## II. THỰC HÀNH GIẢNG BÀI: (15 phút)

### II. **Đội ngũ trung đội**

#### 1. **Đội hình trung đội hàng ngang**

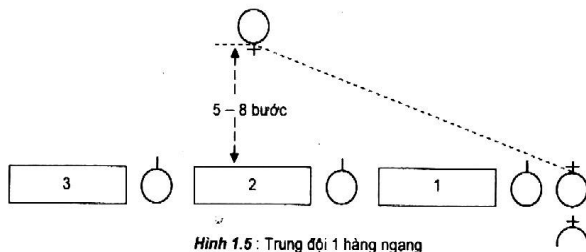
##### a. **Đội hình trung đội 1 hàng ngang**

**Ý nghĩa:** Đội hình trung đội 1 hàng ngang thường dùng trong hạ mệnh lệnh, kiểm tra, điểm nghiêm, khám súng, giá súng, đặt súng. Đội hình trung đội 1 hàng ngang thực hiện thứ tự như sau:

**Động tác:** trình tự tập hợp đội hình gồm 4 bước sau:

**Tập hợp đội hình; Điểm số; Chỉnh đôn hàng ngũ; Giải tán**

##### \* **Bước 1: Tập hợp đội hình**



- Khẩu lệnh: **“Trung đội x thành 1 hàng ngang...tập hợp”**, có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác: Trung đội trưởng và chiến sĩ

+ Trung đội trưởng: xác định vị trí và hướng tập hợp xong, quay về hướng các chiến sĩ hô khẩu lệnh **“Trung đội x”**.

+ Chiến sĩ: nghe khẩu lệnh **“Trung đội x”**, toàn trung đội quay về phía trung đội trưởng đứng nghiêm chờ lệnh.

+ Trung đội trưởng: khi thấy các chiến sĩ đã sẵn sàng chờ lệnh, trung đội trưởng hô tiếp **“Thành 1 hàng ngang...tập hợp”**, sau đó quay về hướng định tập hợp làm chuẩn.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Tập hợp”**. Toàn trung đội nhanh chóng, im lặng vào vị trí tập hợp bên trái trung đội trưởng theo thứ tự, tiểu đội 1, 2, 3 (mỗi tiểu đội thành 1 hàng ngang), phó trung đội trưởng đứng sau trung đội trưởng, trung đội thành 1 hàng ngang.

+ Trung đội trưởng: Khi phó trung đội trưởng và tiểu đội 1 đã vào vị trí, trung đội trưởng quay nửa bên trái, chạy đều ra vị trí chỉ huy, ở chính giữa phía trước đội hình, cách đội hình 5 - 8 bước, quay vào đội hình đôn đốc trung đội tập hợp.

+ Các chiến sĩ vào vị trí nhanh chóng giống hàng ngang đúng giãn cách, sau đó đứng nghỉ.

## \* **Bước 2: Điểm số**

### **Có 2 cách điểm số:**

- Cách 1: Điểm số theo từng tiểu đội để tiện khi đổi hình, đổi hướng

Khẩu lệnh: **“Từng tiểu đội điểm số”**, không có dự lệnh

Nghe dứt động lệnh, các tiểu đội lần lượt điểm số theo thứ tự từ tiểu đội 1 đến tiểu đội 2 đến tiểu đội 3. Các tiểu đội trưởng không điểm số. Người đứng cuối cùng của từng tiểu đội điểm số của mình và hô **“Hết”** không phải quay mặt.

- Cách 2: Điểm số toàn trung đội để nắm quân số

Khẩu lệnh: **“Điểm số”** không có dự lệnh.

Nghe dứt động lệnh **“Điểm số”**, toàn trung đội điểm số, các tiểu đội trưởng cũng điểm số. Lần

lượt điểm số theo thứ tự và nối tiếp nhau từ tiểu đội 1, đến tiểu đội 2, tiểu đội 3. Người đứng cuối cùng tiểu đội 3 điểm số xong hô **“Hết”**, không phải quay mặt.

### \* **Bước 3: Chinh đôn hàng ngũ**

- Khẩu lệnh: **“Nhìn bên phải (trái)...thẳng”** có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác: Trung đội trưởng và chiến sĩ

+ Trung đội trưởng: : trước khi chinh đôn hàng ngũ, trung đội trưởng: phải hô cho trung đội đứng nghiêm. Trung đội trưởng hô tiếp **“Nhìn bên phải (trái)...thẳng”**.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Thẳng”** trừ chiến sĩ làm chuẩn (người đứng đầu bên phải hoặc bên trái đội hình) vẫn nhìn thẳng, còn các chiến sĩ khác phải quay mặt hết cỡ sang bên phải (trái) xê dịch lên, xuống, để gióng hàng và giữ giãn cách. Khi gióng hàng ngang từng người phải nhìn được nắp túi áo ngực bên trái (phải) của người đứng thứ 4 về bên phải (trái) mình (đối với nữ nhìn thấy ve cổ áo).

+ Trung đội trưởng: Khi trung đội đã gióng hàng xong, trung đội trưởng hô **“Thôi”**.

+ Chiến sĩ: nghe dứt động lệnh **“Thôi”**, tất cả chiến sĩ đều quay mặt trở lại, đứng nghiêm không xê dịch vị trí đứng.

+ Trung đội trưởng: kiểm tra giãn cách giữa các chiến sĩ, sau đó quay nửa bên trái (phải) đi đều về phía người làm chuẩn cách 2 - 3 bước quay vào đội hình để kiểm tra hàng ngang.

Nếu thấy hàng gót chân và ngực của các chiến sĩ nằm trên một đường thẳng là được.

Nếu chiến sĩ nào đứng chưa thẳng, Trung đội trưởng dùng khẩu lệnh: **“Đông chí x (hoặc số x)...lên (hoặc xuống)”**, chiến sĩ nghe gọi tên mình phải quay mặt nhìn về hướng Trung đội trưởng và làm theo lệnh của Trung đội trưởng (cùng lúc có thể sửa cho 3 - 4 chiến sĩ). Khi chiến sĩ đã đứng thẳng hàng tiểu đội trưởng hô **“Được”**, chiến sĩ quay mặt về hướng cũ.

Thứ tự sửa cho người đứng gần người làm chuẩn trước, trung đội trưởng có thể qua phải (trái) 1 bước để kiểm tra hàng. Chinh đôn xong Trung đội trưởng chạy về vị trí chỉ huy.

### \* **Bước 4: Giải tán**

- Khẩu lệnh: **“Giải tán”** không có dự lệnh.

- Nghe dứt động lệnh “**Giải tán**”, các chiến sĩ nhanh chóng tản ra, nếu đang đứng nghỉ phải trở về tư thế đứng nghiêm rồi mới tản ra.

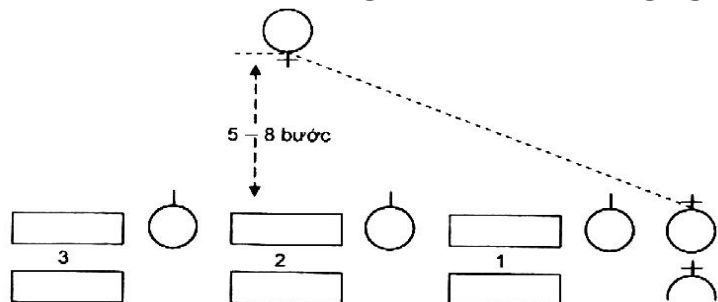
**b. Đội hình trung đội 2 hàng ngang**

**Ý nghĩa:** Đội hình trung đội 2 hàng ngang thường dùng trong hạ mệnh lệnh, huấn luyện, kiểm tra, điểm nghiêm, khám súng, giá súng, đặt súng.

**Động tác:** Cơ bản giống như tập hợp đội hình tiểu đội 1 hàng ngang nhưng tập hợp đội hình 2 hàng ngang tiến hành theo 3 bước (không điểm số) và khác ở vị trí đứng.

**\* Bước 1: Tập hợp đội hình**

- Khẩu lệnh: “**Trung đội x thành 2 hàng ngang...tập hợp**”.



Hình 1.6 : Trung đội 2 hàng ngang

- Vị trí tập hợp theo thứ tự: tiểu đội 1, 2, 3 (mỗi tiểu đội thành 2 hàng ngang), số lẻ đứng trên, số chẵn đứng dưới, phó trung đội trưởng đứng sau trung đội trưởng, toàn bộ trung đội thành 2 hàng ngang.

**\* Bước 2: Điểm số:**

(Trung đội 2 hàng ngang không điểm số).

**\* Bước 3: Chinh đồn hàng ngũ**

- Khẩu lệnh, động tác của trung đội trưởng và động tác của cán bộ, chiến sĩ trong đội hình thực hiện như chinh đồn đội hình trung đội 1 hàng ngang. Nhưng điểm khác:

- Cả 2 hàng đều phải quay mặt giống hàng, các chiến sĩ đứng ở dưới vừa giống hàng ngang, vừa dùng ánh mắt đề giống hàng dọc. Người làm chuẩn của từng hàng nhìn thẳng. Thứ tự sửa của trung đội trưởng, từ hàng trên đến hàng dưới.

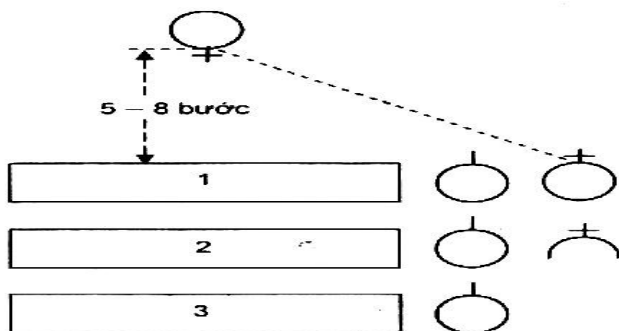
**\* Bước 4: Giải tán**

Thực hiện như ở đội hình trung đội 1 hàng ngang.

**c. Đội hình trung đội 3 hàng ngang**

**Ý nghĩa:** Đội hình trung đội 3 hàng ngang giống như trung đội 2 hàng ngang. Thực hiện thứ tự như sau:

**\* Bước 1: Tập hợp đội hình**



Hình 1.7 : Trung đội 3 hàng ngang

- Khẩu lệnh: “**Trung đội x, thành 3 hàng ngang...tập hợp**”.

- Động tác: Nghe dứt động lệnh “**Tập hợp**” toàn trung đội vào vị trí tập hợp: phó trung đội trưởng đứng sau trung đội trưởng. Theo thứ tự: tiểu đội 1 đứng bên trái trung đội trưởng, tiểu đội 2 đứng sau tiểu đội 1, tiểu đội 3 đứng sau tiểu đội 2 (mỗi tiểu đội thành 1 hàng ngang). Cự li giữa hàng trên và hàng dưới là 1m.



### **\* Bước 2: Điểm số**

#### **Có 2 cách điểm số:**

- Cách 1: Điểm số toàn trung đội để nắm quân số

Khẩu lệnh: **“Điểm số”** không có dự lệnh.

Nghe dứt động lệnh **“Điểm số”**, từng người trong hàng đều điểm số lần lượt cho đến hết. Người đứng cuối cùng của từng tiểu đội điểm số của mình và hô **“Hết”** không phải quay mặt.

- Cách 2: Điểm số theo từng tiểu đội để tiện khi đổi hình, đổi hướng

Khẩu lệnh: **“Từng tiểu đội điểm số”**, không có dự lệnh

Nghe dứt động lệnh **“Từng tiểu đội điểm số”**, tiểu đội 1 điểm số (tiểu đội trưởng không điểm số). Tiểu đội 2, tiểu đội 3 không điểm số mà lấy số đã điểm của tiểu đội 1 để tính số của tiểu đội mình. Người đứng cuối cùng của từng tiểu đội điểm số của mình và hô **“Hết”** không phải quay mặt.

Nếu tiểu đội 2 và 3 thừa hoặc thiếu quân số so với quân số đã điểm của tiểu đội 1, thì người đứng cuối hàng của tiểu đội 2 và tiểu đội 3 phải báo cáo cho trung đội trưởng biết. Khi báo cáo phải đứng nghiêm, báo cáo xong đứng nghỉ.

Ví dụ: Tiểu đội 1 có 7 người, tiểu đội 2 có 8 người, tiểu đội 3 có 6 người. Khi báo cáo thì người đứng cuối hàng tiểu đội 2 báo cáo “Tiểu đội 2 thừa 1”, người đứng cuối hàng tiểu đội 3 báo cáo “Tiểu đội 3 thiếu 1”.

### **\* Bước 3: Chinh đốn hàng ngũ**

Cán bộ, chiến sĩ: Khi gióng hàng cán bộ chiến sĩ đứng hàng thứ 2 và hàng thứ 3 vừa gióng hàng ngang, vừa dùng mắt gióng hàng dọc để đứng đúng gián cách, cự li quy định.

Trung đội trưởng: Khi kiểm tra gióng hàng, trung đội trưởng kiểm tra chinh đốn hàng trên trước, thứ tự từ tiểu đội 1 đến tiểu đội 2 đến tiểu đội 3.

### **\* Bước 4: Giải tán**

## **2. Đội hình trung đội hàng dọc**

### **a. Đội hình trung đội 1 hàng dọc**

**Ý nghĩa:** Đội hình trung đội 1 hàng dọc thường dùng để hành quân, di chuyển ở ngoài bãi tập được nhanh chóng, thuận tiện.

**Động tác:** Trình tự các bước tập hợp đội hình trung đội 1 hàng dọc gồm 4 bước: Tập hợp đội hình; Điểm số; chinh đốn hàng ngũ và giải tán.

#### **\* Bước 1: Tập hợp đội hình**

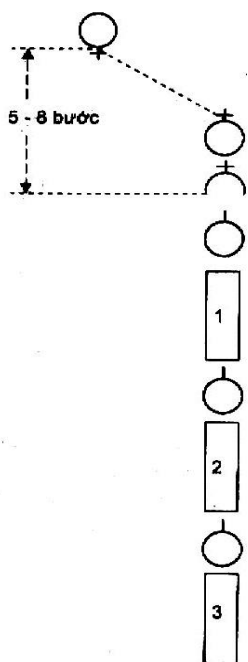
- Khẩu lệnh: **“Trung đội X thành 1 hàng dọc...tập hợp”**.

- Động tác của trung đội trưởng và cán bộ, chiến sĩ.

+ Trung đội trưởng: xác định vị trí hướng tập hợp, sau đó quay mặt về phía cán bộ, chiến sĩ đứng nghiêm hô khẩu lệnh **“Trung đội X”**.

+ Cán bộ, chiến sĩ: Nghe khẩu lệnh **“Trung đội X”**, toàn trung đội quay mặt về phía trung đội trưởng, đứng nghiêm sẵn sàng chờ lệnh.

+ Trung đội trưởng: Khi thấy toàn trung đội đứng nghiêm sẵn sàng nhận lệnh, trung đội trưởng hô tiếp **“Thành một hàng dọc ...tập hợp”**, rồi quay về hướng định tập hợp, đứng nghiêm làm chuẩn.



Hình 1.8 : Trung đội 1 hàng dọc

+ Cán bộ, chiến sĩ: Nghe dứt động lệnh **“Tập hợp”**, các chiến sĩ im lặng, nhanh chóng chạy vào vị trí tập hợp, đứng đằng sau trung đội trưởng, cách trung đội trưởng 1m thành đội hình 1 hàng dọc theo thứ tự: Phó trung đội trưởng, tiểu đội 1, tiểu đội 2 đến tiểu đội 3...(mỗi tiểu đội thành 1 hàng dọc), đứng đúng cự li quy định là 1m (tính từ gót chân người đứng trước đến gót chân người đứng sau).

+ Trung đội trưởng: Khi thấy tiểu đội 1 đã đứng vào vị trí tập hợp đằng sau mình, trung đội trưởng chạy đều ra phía trước chệch về bên trái đội hình, cách đội hình từ 5 – 8 bước thì dừng lại quay vào đội hình đôn đốc cán bộ, chiến sĩ tập hợp.

**\* Bước 2: Điểm số**

Khẩu lệnh: **“Điểm số”** hoặc **“Từng tiểu đội điểm số”**

- Khẩu lệnh: **“Điểm số”** (để nắm quân số toàn trung đội)

Nghe dứt động lệnh **“Điểm số”**, các chiến sĩ trong toàn trung đội **“Điểm số”** từ 1 đến hết (các tiểu đội trưởng cũng điểm số).

- Khẩu lệnh: **“Từng tiểu đội điểm số”** (để đổi hướng, đổi

hình đội hình)

Nghe dứt động lệnh **“Từng tiểu đội điểm số”**, các tiểu đội lần lượt điểm số theo đội hình của tiểu đội, thứ tự từ tiểu đội 1, tiểu đội 2 đến tiểu đội 3 (các tiểu đội trưởng không điểm số).

**\* Bước 3: Chỉnh đốn hàng ngũ**

- Khẩu lệnh: **“Nhìn trước ...thẳng”**, có dự lệnh và động lệnh.

- Động tác của trung đội trưởng và cán bộ, chiến sĩ:

+ Trung đội trưởng: Trước khi chỉnh đốn hàng ngũ, trung đội trưởng hô cho cán bộ, chiến sĩ trong hàng đứng nghiêm và hô tiếp khẩu lệnh **“Nhìn trước ....thẳng”**.

+ Cán bộ, chiến sĩ: Nghe dứt động lệnh **“Thẳng”**, cán bộ, chiến sĩ phải giống hàng dọc, người đứng sau nhìn thẳng giữa gáy người đứng trước mình (không nhìn thấy gáy người thứ 2 đứng trước mình). Xê dịch qua trái, qua phải để giống hàng dọc cho thẳng; xê dịch lên, xuống điều chỉnh cự li.

+ Trung đội trưởng: Khi thấy cán bộ, chiến sĩ đã giống hàng xong, trung đội trưởng hô **“Thôi”**.

+ Cán bộ, chiến sĩ: Nghe dứt động lệnh **“Thôi”**, cán bộ, chiến sĩ trong hàng mắt vẫn nhìn thẳng về trước, đứng nghiêm. Không xê dịch vị trí đứng.

+ Trung đội trưởng: chạy đều về phía trước chính giữa đội hình, cách người đứng đầu đội hình từ 2 đến 3 bước thì dừng lại, quay vào đội hình để kiểm tra hàng dọc. Khi thấy đầu, cạnh vai của cán bộ, chiến sĩ cùng nằm trên một đường thẳng là được.

Nếu chiến sĩ nào đứng chưa thẳng hàng, trung đội trưởng dùng khẩu lệnh **“Đồng chí (hoặc số)...qua phải (hoặc qua trái)”**.

Cùng một lúc trung đội trưởng có thể sửa cho 3 đến 4 chiến sĩ, thứ tự sửa từ trên xuống dưới.

+ Cán bộ, chiến sĩ: Khi nghe trung đội trưởng gọi tên mình, tập trung chú ý và làm theo khẩu lệnh của trung đội trưởng đồng thời kết hợp nhìn thẳng về trước để gióng hàng.

+ Trung đội trưởng: Khi thấy cán bộ, chiến sĩ đã đứng thẳng hàng, trung đội trưởng hô “**Được**”, sau đó chạy đều về vị trí chỉ huy của mình.

**\* Bước 4: Giải tán**

Khẩu lệnh: “**Giải tán**”, chỉ có động lệnh.

Nghe dứt động lệnh “**Giải tán**”, cán bộ, chiến sĩ trong hàng nhanh chóng tản ra. Nếu đang đứng nghỉ phải trở về tư thế nghiêm rồi mới tản ra.

**b. Đội hình trung đội 2 hàng dọc**

**Ý nghĩa và thứ tự các bước** tập hợp đội hình của trung đội trưởng và cán bộ, chiến sĩ cơ bản như tập hợp đội hình trung đội 1 hàng dọc, chỉ khác: Tập hợp đội hình trung đội 2 hàng dọc tiến hành theo 3 bước (không có điểm số).

**\* Bước 1: Tập hợp đội hình**

- Khẩu lệnh: “**Trung đội X thành 2 hàng dọc ...tập hợp**”.

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “**Tập hợp**”, cán bộ chiến sĩ im lặng, nhanh chóng chạy vào vị trí tập hợp, đứng sau trung đội trưởng theo thứ tự là: Phó trung đội trưởng, tiểu đội 1, 2 và 3, mỗi tiểu đội thành 2 hàng dọc, các số lẻ (1; 3; 5; 7) đứng hàng dọc bên phải, các số chẵn (2; 4; 6; 8) đứng hàng dọc bên trái.

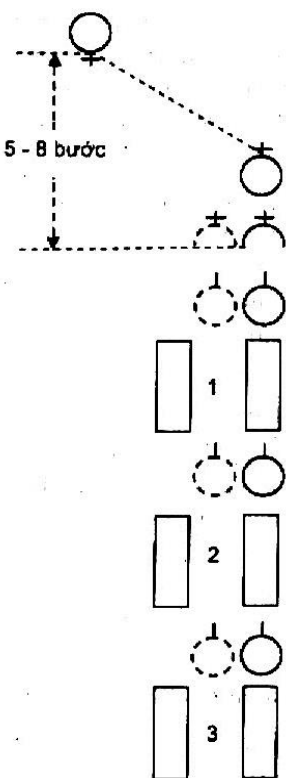
**\* Bước 2: Chỉnh đốn hàng ngũ**

Nghe dứt động lệnh “**Thẳng**”, phó trung đội trưởng và các tiểu đội trưởng **qua trái** ½ bước để đứng trước, chỉnh giữa đội hình của tiểu đội.

Tất cả các chiến sĩ nhìn thẳng về trước để gióng hàng dọc, các chiến sĩ đứng hàng bên trái (các số chẵn) vừa gióng hàng dọc vừa dùng mắt gióng hàng ngang, để đứng đúng gián cách, cự li quy định.

Trung đội trưởng khi kiểm tra gióng hàng phải kiểm tra chỉnh đốn hàng bên phải trước (hàng làm chuẩn).

**\* Bước 3: Giải tán**



Hình 1.9: Trung đội 2 hàng dọc

**c. Đội hình trung đội 3 hàng dọc**

**Ý nghĩa và thứ tự các bước** tập hợp đội hình của trung đội trưởng và cán bộ, chiến sĩ cơ bản như tập hợp đội hình trung đội 1 hàng dọc, chỉ khác:

**\* Bước 1: Tập hợp đội hình**

- Khẩu lệnh: “**Trung đội X thành 3 hàng dọc...tập hợp**”

Nghe dứt động lệnh “**tập hợp**”, cán bộ chiến sĩ im lặng nhanh chóng chạy vào vị trí tập hợp, đứng sau trung đội trưởng thành 3 hàng dọc, mỗi tiểu đội 1 hàng dọc, thứ